

thí vú không fog

NĂM THỨ HAI SỐ 56

CHỦ NHẬT 25 AVRIL 1937

LƯU CHIẾU
VĂN HÓA QUỐC GIA
Số C.863

NGÀY NAY



Một tờ báo lớn bên Pháp có mở
cuộc trưng cầu ý kiến độc giả về
vấn đề : « Có nên nhường lại cho
Đức một ít thuộc địa không ? »
Ba phần tư độc giả đã trả lời « nên ».

ÔNG TỔNG THỐNG :

— Khó nghĩ quá ! Hàng họ chả ra sao... Hay
họ muốn mua lại thì mình để lại quách một ít.

LÊ-HUY-PHÁCH là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-Huy-PHÁCH đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-Huy-PHÁCH giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

Thuốc lưỡng-nghi bồ-thận của Lê-Huy-PHÁCH đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận!!!

Thuốc này bao chế rất công phu, có vi phái tẩm phơi hàng tháng để lấy đương-khí, có vị phái chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khi và dat tinh là vị khai cầu thận.

Có bệnh ở thận, bắt cứ mới, lâu uống thuốc này khỏi ngay.

Bồ-thận — Đầu lung, mờ mắt, ủ tai, rụng tóc, tiêu biến hàng, tráng bát thường, thời thường mỏi mệt, dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa.

Đi linh — Khi trường đến đặc tính thi tinh khi tiết ra, dùng 4 hộp thuốc kiên tinh, cối khí.

Mộng linh — Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng linh không bao giờ có nữa!

Hont linh — Khi giao hợp tinh khí ra són són, 4 hộp thuốc này như ý cầu!

Tinh khí bắt sạ nhập tử cung — Tinh khí ra rì rì, không vào túi tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác: Lãnh tinh, Nhịt dương, dù lâu năm jâm, cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm la thường!

Và những người vì mệt bệnh lâu, giang mai, uống phải nhiều thứ thuốc công pháp làm hại thân khi sinh ra đau lung như bể, mắt mờ, chảy nước mắt, ướt qui đầu... dùng thuốc này lại càng hay làm Giả \$ một hộp.

Bất diệu kinh

Kinh hành khi lên tháng, khi xong tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là kinh huyết mà mắc bệnh bất diệu. Kinh đã không điều, còn sinh nhiều chứng: vang đầu, ố bụng, chóng mặt, mồi xương sống, ăn ngủ không đều... dùng thuốc này lại càng hay làm Giả \$ một hộp.

Rất mau khỏi các bệnh lão, không cần mài mòn hay đàu lung, uống hay nhẹ buốt hoặc náo, nồng hay là khô.

Giang-nui số 16 giá 1\$00 — Lò loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khé, phát hạch lèo soái, đau lung, đau tủy, nặng lòi bắc não cũng chỉ dùng 2 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm.

Không uống thuốc Tuyệt trùng Lậu, Giang, sau Lê-Huy-PHÁCH không thể khỏi hẳn bệnh Lậu.

Giang-Mai được

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số 12, giá 0\$60 — Một thi thuốc hay nhất ở xứ này — lọc máu sát trùng.

Sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang-mai, tiêu tiền trong đọc bát thường, có giày, có cân, với guy đùi, nhai nhói ở trong ống tiêu... đau lung, vang đầu, ố tai, tóc rụng, giàn liệt... uống thuốc này kèm với "Bồ-nô tang" số 22 giá 1\$00 các bệnh khỏi hết.

Đau bả bị dí nọc
bệnh phong tinh

Bệnh khí hư: tiêu tiền khi trọng, khí đục, co vân, co cảm, ra khí hư, kinh huyết bất diệu, đau lung nội้อน, Kém ăn, ít ngủ, đau mòn thần kinh, khí đục, toàn cảm khí hư ầm... số 37 giá 1\$00 và "Tảo nhấp khí hư trùng" số 38 của Lê-Huy-PHÁCH, khỏi hẳn bệnh khí hư, lợ

Các bệnh nhân không dùng thuốc

LÊ-HUY-PHÁCH

nhất định không khỏi những bệnh

đường sinh dục về sau.

Phạm phòng, phòng tích

Bệnh này làm cho chậm đường sinh nở, chẳng nên coi thường. Không có đàn ông, đàn bà khi lấy vợ, lấy chồng thường hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi những khi uống rượu say sau, come no làm việc nhẹ nhàng, tắm biển, lội nước mà vội bám mè, sắc dục hoặc những ngày qua nóng mà phòng dục quá đà cũng thành bệnh ấy.

Khi phát bệnh đầy hơi, ợ chưa, trong bụng vẫn khì, nói tùng cue rồi lại lợn, đau lung, tức ngực, chan tay buồn mồi, và vùng hông xâm,

đi đứng thường làm ấm, nở môi chớp chớp như buồn ngủ, ăn không ngon, nói không yên. Người bị lão năm còn dày da bụng săn mặt vàng.

Chắc chữa — Dùng thuốc phòng tích số 13 giá 0\$50. Mỗi bát chỉ uống

bết 1 hộp a khói, lúi thi 3, uống là cùng.

Bệnh tê rát nguy hiểm

(thuốc bồ-huyết phòng tê được

chẳng riêng, sinh ra từ tháng

mỗi tháng 2, 3 lần, bay hai tháng

mỗi có một lần hành kinh vi

không kể được thai khí.

2) Hành kinh hay r้า nơi cù-

mình cũng thành bệnh lanh b-

eueng mà còn đau bụng đầm đ-

đau bụng dưới. Vì thế mà không

kết được thai khí-hi.

3) Tử cung nhiệt không hòa được

chất tinh nên không kết được thai

khí. Sinh ra tử cung nhiệt bởi

những ngày hành kinh hay gần lứa

(nhiệt nhập huyết thất). Không

nhưng hổ tử cung nhiệt mà còn có

đau bụng bụng tùng con — da-

hung dưới.

LÊ-HUY-PHÁCH là một nhà thuốc tờ tuýp khoa Y-học Á-Dông, đã được nhiều quyền sách có giá trị chẳng những tại hầu hết các báo tây nam, tung lai được cả Hán Lí Viên bén Pháp (Académie des Sciences de Paris) khen là: (quyển NAM NỮ BÌ TOÀN) và nhất là lời xem minh thái tố lát rõ ràng lắm. Biết được trước phải bệnh sau phải bệnh gì và nhân ý của người ấy nữa.

khi đột nhập tử cung — hổ lanh theo vào tử cung (hàn nhập huyết thất) làm lạnh tử cung. Tử cung đà

lạnh thì không kết được thai khí.

2) Hành kinh hay r้า nơi cù-

mình cũng thành bệnh lanh b-

eueng mà còn đau bụng đầm đ-

đau bụng dưới. Vì thế mà không

kết được thai khí-hi.

3) Tử cung nhiệt không hòa được

chất tinh nên không kết được thai

khí. Sinh ra tử cung nhiệt bởi

những ngày hành kinh hay gần lứa

(nhiệt nhập huyết thất). Không

nhưng hổ tử cung nhiệt mà còn có

đau bụng bụng tùng con — da-

hung dưới.

4) Giao hợp vô độ làm hư tử

cung. Tử cung bị hư do đông mờ

chẳng co linh, sinh ra hổ khé

một tháng 2, 3 lần, bay hai tháng

mỗi có một lần hành kinh vi

không kể được thai khí.

Dùng thuốc « Thiền - địa - hoa »

của Lê-Huy-PHÁCH phải có thai.

Phương thuốc này phần nhiều là

các thứ hoa: kim ngân hoa, hồng

hoa, ích mẫu hoa, đầu ông hoa

nguyên hoa và nhiều vị khác như

lau thất, địa liên... Rồi theo các

« cùu chè hựu cùu » những vị thuốc

Nhưng vị thuốc phải làm 9 th-

á: ruya, gừng, mật, muối đậm,

uroc đồng tiền, nước cam thảo,

nước dừa, nước gạo, pho kh

rồi lá tam, cùi như thế là 9 l

năm sáu, nước gọi là « Cùu chè hựu cùu ». Mỗi vị thuốc phải

đầu 9 lần như vừa nói, cho hợp

và đong, nên gọi là « THIỀN -

HOÀN »

Thiếc này chuyên chữa kh

những bệnh ở tử cung, từ cơn

lanh, tử cung nhiệt, tử cung đông mờ

chẳng co linh, bò mòn, mất máu nữa

Những người không có thai dùng

thiếc này phần nhiều là

đóng thuốc, đóng thuốc này m

châm có thai. Thực là một thu

giống con chưa tòng cõ

Lê-Huy-Phach

N° 149, RUE DU COTON - HANOI

BAI LY CÁC NƠI — Honggai; Hoang-dao-Qui, Nô Théatre; Haiphong : Nam-Tan, 100 Bonnal Haiduong; Phú-Vân 3 phố Kho-bac Bacninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-an; Ninhbinh : Ich-Tri, N° 41 rue du Marché; Thai-binh Minh-Duc, 97 Jules Piquet; Namdinh : Viet-Long, 28 Champeaux; (trên truong hoc bến Cầu) Thanhhoa : Thái-Lai, 72 route Bến-thủy; Vinh : Sinh-Huy, 59 phố Ga; Hué : Van-Hoa, 29 Paul Bert; Quinhon : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-diph; Nhatrang : Nguyễn-Giỉnh-Tuyễn, tailleur tonkinois; Tuy-hoa : Nguyễn-xuân-Thiều, Quảng-Ngãi : Lý-Hưng, route Coloniale. Saigon : Dương-thi-Khuynh, 109 rue d'Espagne et Nhơn Hoàng 15 Amirat Courbet; Thành 14 Albert Ier Cholon : Béch-Loan, 300 rue des Marins; Bentre : Maison Tân-Thành; Thudamot : Phúc Hưng Thái, Thethkek: Chung Ky, Phnompenh: Huynh-Tri, rue Olier và khắp các tỉnh lân Trung-Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn, đều có ẩn-jy ch.



— Cụ ạ, độ rãy hạn hán, làng ta chỉ còn mỗi cái ao này là nước ăn được.

BÙN LÂY NƯỚC ĐỌNG

NHÌU NGƯỜI PHÁP sang làm giàu ở Đông-dương, lúc trở về quê nói rằng từ ngày

dân quê Việt-nam hấp thụ văn-minh thái tây, họ được yên ổn

làm ăn và sinh sôi nảy nở một cách mau chóng quá sức tưởng tượng.

Dân quê sống trong sự yên ổn!

Chẳng ta đã rõ những đêm dài,

dãy sự kinh khủng, của dân làng không dù khi giới để chống chọi với quân cướp hung hổ.

Còn về vấn-dề sinh sản mau chóng, cầu đầu luối của người ta là bão đó chính vì dân quê đã hiểu biết vệ-sinh chút ít. Nhưng

sự thật đâu có phải như vậy. Vệ

sinh, có lẽ chỉ những dân hơi

phong phú ở chốn đô hội là biết

tới. Ở quê quê, đến những điều

vệ-sinh thường thíc rái cần cho

sức khỏe, họ cũng không biết. Là

vì không ai bao cho họ biết. Cho

nên xưa kia họ sống thế nào, bây giờ họ vẫn sống làm vay. Văn

minh tây phương chỉ như lượn

với móng phủ lện bức vách nát

mà thôi.

Sau lũy tre óng à, cuộc đời

vẫn như trước. Không tin, tôi xin

mời đến thăm những làng hẻo

lánh. Ta sẽ phải qua những ngõ

tay lõi, hần thẩn; vào những gian

nhà chất hẹp, mái thấp tõn xuống

đất như bị một mảnh lực nào đe

VŨNG NƯỚC TÙ

bếp, không cắt lén được.

Bên cạnh những căn nhà ấy, là những vùng ao tù nước câu đón. Trong ao người ta rửa chân hay rửa mặt tùy thích, người ta giặt quần áo hay vo gạo tùy thích. Nước ao còn có khi lại dùng để ăn n้ำ, vì có nhiều lanh không có giếng ăn. Nếu vạn hành có giếng, nước giếng cũng không khác nước ao là mấy. Trong cái cảnh này thô ấy, sống những đứa trẻ xinh xắn nếu không có cái bụng ống hay mặt mũi nhem nhuốc như vừa ở dưới lún nhô lén.

Dân quê sống như vậy, hết đời này sang đời khác. Vệ-sinh đối với họ, chẳng khác gì truyền dười đất đối với người cung tráng. Nhưng không phải là vì họ dần dộn, ngu muội. Chỉ vì họ không được ai chỉ bảo cho họ đó thôi.

Ü, ai là người nói cho dân quê biết đến các phương pháp phòng ngừa bệnh hoạn? Ở thôn quê, đâu là những cơ quan coi về việc vệ-sinh chung hay săn sóc đến hàng vạn hằng tấc người ốm? Những nhà hộ sinh chẳng? Hiếm có như vàng. Nhà thương tại

hiếm hơn nữa.

Ở những dò thành lớn, dành có dù. Nhà thương Phù-doan ở Hanoi, nhà thương Bích-mai, dân quê đi qua hẳn phải khám phục vệ-vi-dai bùng tràng. Nhưng họ không may khi được hưởng cái hạnh-phúc sống ở trong những tòa lâu dài ấy. Chỉ những lứa bệnh dã nguy kịch lắm, họ mới dám xin vào nằm, song những lứa đó, họ không còn hưởng được lâu nữa. Vâ số nhà thương bao giờ không đủ chữa bệnh nhân ở bốn phương đem tới. Chắc người làm việc ở nhà thương bảo họ còn nhớ đến những buồi đông khách, hai người có bệnh phải nằm chung một giường mà vẫn không đủ chỗ.

Có người hỏi: còn nhà thương riêng? Ngoài vài tình ly lón, không thấy một cái nào. Là vì tiều chúa hết sức dắt, và tiền thuốc lại đắt gấp mươi. Dân quê không bao giờ dám hy vọng được họ trông nom tới.

Đã không có người săn sóc chữa cháy lúi ốm đau, lại không có ai bảo ban những điều vệ-sinh cần thiết, dân quê dành sống theo sự may, rủi. Họ chỉ còn nhờ ông

lang, với thang thuốc bắc, nhưng nếu thuốc có thể bay được, các ông lang phần nhiều chỉ là lang băm. Vì thế, họ không biết vệ sinh là gì; vì thế, những lúc ôn dịch tật hại, họ lấy cách lè ta quan ôn làm thương sách; vì thế, trẻ con sài rồi chết, họ cho là một sự quá thường.

Tình trạng đáng thương ấy không thể để lưu liền mãi được. Đến nay vẫn còn như vậy là chậm lâu rồi. Nhà đương cuộc cần phải đẽ ý hơn nữa để dân quê. Chúng tôi tưởng lập một vài nhà thương lớn, không bằng dát rất nhiều nhà thương nhỏ, giải rác khắp thôn quê. Lại cần phải dát một cơ quan riêng chuyên về việc vệ-sinh chung, và tìm cách hạ giá thuốc tây để dân quê có thể mua được, hoặc là đặt một phòng thí nghiệm về các phương thuốc Bắc, Nam để dùng trong việc trị bệnh.

Nhung điều cần hơn thế, là làm thế nào cho dân quê hiểu biết vệ sinh, và có thể tự tìm phương pháp ngăn ngừa bệnh hoạn được. Muôn vay, chính phủ cần phải quảng thông nền giáo dục, và dân trong nước cần phải lập hội để dạy lẫn nhau, giúp lẫn nhau. Đến bao giờ dân quê có học, có biết, tự khắc họ sẽ tự tìm phương cứu lấy mình.

Hoàng-Đạo

TÙNG TUẦN LỄ MỘT

MỘT CHÍNH SÁCH THUỘC-DỊA

QUÂN Ý, sau khi đã lật trại phái, hối ngay giết chết già nua dân Á, nhất định đem ván mìn đến cho non nứa dân Á còn sống sót. Họ đã bắt đầu thực dân.

Nhưng họ không tra cái chính sách để huỷ au họ coi là hủ lầu, không sòng dáng với một nước ván mìn như họ. Các báo Ý bảo rằng chính sách chỉ là chính sách của người chỉ biết thuộc địa không liên-thuỷ. Một nước ván mìn, như Ý chẳng hạn, đến thực dân ở một nước mọi rợ như Á, chỉ có một chính sách: ráo lén, để gãy nén mọi thế giới mới và, nếu họ không tuân phái trị họ bằng gươm giáo, bằng súng ống. Không phải chỉ to sác mạnh ghê gớm cho họ biết, còn cần dùng cái sác mạnh ấy nữa.

Nghĩa là dân *nước Á phải phục tòng, phải cùi đầu trong vòng nô lệ. Họ không bằng lòng cung đánh chia, chỉ còn việc than thở: Cường quyền bao giờ cũng thắng công lý. Song câu châm ngôn ấy tuy có sự thật, nhưng không yết ẩn được ai. Vì thế dân Á còn ở trong vòng nô lệ ngày nǎo, thủ tướng họ Mút còn dùng cái chính sách kia ngày nào, thì nhiều dân Á còn chết vì sác mạnh ghê gớm của Ý ngày ấy.

BÊN ẨN-ĐỘ

LÀN dâu bén Án-dó có cuộc bão cát theo hiến pháp mới. Đảng Đại-hội-nghi Án-dó đã toàn thắng. Rồi đây, ở hòn cầu tinh, đang ấy sẽ chiếm đại dã số ở nghị viện, và sẽ dâng cầm quyền chính trong tinh. Tuy những nội các Án-dó nhỏ xíu ấy phải chịu quyền giám sát của vị thống đốc Ánh, nhiệm vụ của họ cũng dẫu là lâm ròi. Lại vì họ có thể đạt được hai mục đích cản yêu cầu đảng quốc-dân Án-dó; một là khiến cho nhân dân có cái cảm tưởng rằng họ vẫn là một chính phủ người Ánh, và là để hết tài sác chống lại chính-phủ Ánh.

Có lẽ rồi đây họ sẽ dùng thế lực để giải quyết những vấn đề cù-hội. Họ không có quyền干涉 đến thuế doan, tiền chi phí và quản nhang hay lương bổng các quan to, nhưng họ có quyền yêu cầu tăng tiền công như và việc giáo dục dân chúng hoặc về những việc có ích cho sự vẹ sinh chung, và việc cựu giàn những người ôm huy thái nghiệp. Họ sẽ tìm cách để đạt được chí-nghiệp cho đến khi nào có quyền kiểm sát tại chính binh bộ trong nước. Họ đã bắt đầu tự-tri, nếu họ tỏ ra họ đã đủ tài lực để tự tri, thì Ánh cũng khó lòng mà bắt họ làm vi thành định mãi được.

Quang vẹ nước nhà, tôi sực nhớ ra rằng ngài-niên dân báu miền Bắc sắp có kỷ lục luân cù, và có lẽ các ông dân báu cũng đương sác nhau

dẫn cù lì. Nhưng mới ý tưởng làm tới báu khoán mãi: không biết các ông nghị tương lai sẽ thuộc về chính đảng nào. Hay là rồi lại chỉ có đảng ông Lực, đảng ông An và đảng áo chung, là ba đảng đều ngồi nghe diễn thuyết mỗi năm một lần ở nhà hội Khai-tri.

CHÍNH TRỊ PHẠM

HAI TIN vắn tắt ở Quảng-Ngãi:

- Phạm-Mỹ, chính trị phạm được án xá, bị tòa kết án 9 tháng tù về tội trong han quản thúc mà đi ra ngày khác.

- Phạm Bằng, chính trị phạm được tha về, cũng bị kết án 9 tháng về tội kia.

Nguyên nhân: họ di nơi khác để kiếm ăn. Ở vào lình cảnh họ mới biết: Yêu ở làng thì không có việc, chẳng nhẽ chỉ chờ không khí mà no được; di kiếm việc thi bị giam. Tình cảnh thật là khốn đốn.

Ở một làng kia, vùng.., ông Công-si thám vè an ủi những chính trị phạm được tha. Ông diễn thuyết nên làng bắc mồi có dịp gặp nhau luận để trao đổi ý kiến.

Trong khi mười tam tờ báo Vira Pháp-và Quốc-vân họp nhau để bàn về vụ bắt bờ kia và đề chiêu tập một bộ hội nghị nhà văn và nhà viết báo miền Bắc, mục đích yêu cầu tự do ngôn luận, thì các ông chủ nhiệm những tờ báo ấy nhận được giấy của ông thống sứ Delsalle mời ra phòng hội đồng báo chí nói chuyện.

Thôi đích rồi! Ông thống sứ mới thấy làng báo miền Bắc thật nhiên hoạt động, gọi ra để giảng cho một bài học « nhì mì » chứ gì!

Nghĩ thế, mấy ông chủ nhiệm họp nhau lại trước khi ra yết kiến ông thống sứ để tìm cách đối phó.

Trong một bâu không khí nghiêm trọng, các ông chủ nhiệm bàn nhau. ʌ ài ông nói: Xưa nay phủ thống

bách, thiệt thòi!

Đó là một sự bất công không thể có được. Một người chính trị phạm được tha cần phải có dit tự do để kiểm việc làm ăn như một người dân khác. Nếu không, họ tuy được tha họ vẫn như còn là ở tù, và nếu có khác, chí khác một điều rắng ở tù họ thế nào cũng có cơm ăn mà được tha có khi phải chết doi.

Hoàng-Bạo

ÔNG DELSALLE VỚI BÁO GIỚI MIỀN BẮC

ĐÓ NÀY làng báo miền Bắc có vè hoạt động lầm.

Ta cũng nên cảm ơn ông Massimi, công sứ Hai-duong, đã đưa vào bộ binh luật tố tụng Annam bắt giam nhà báo Lê-bá-Chấn nên làng bắc mồi có dịp gặp nhau luận để trao đổi ý kiến.

Trong khi mười tam tờ báo Vira Pháp-và Quốc-vân họp nhau để bàn về vụ bắt bờ kia và đề chiêu tập một bộ hội nghị nhà văn và nhà viết báo miền Bắc, mục đích yêu cầu tự do ngôn luận, thì các ông chủ nhiệm những tờ báo ấy nhận được giấy của ông thống sứ Delsalle mời ra phòng hội đồng báo chí nói chuyện.

Thôi đích rồi! Ông thống sứ mới thấy làng báo miền Bắc thật nhiên hoạt động, gọi ra để giảng cho một bài học « nhì mì » chứ gì!

Nghĩ thế, mấy ông chủ nhiệm họp nhau lại trước khi ra yết kiến ông thống sứ để tìm cách đối phó.

Trong một bâu không khí nghiêm trọng, các ông chủ nhiệm bàn nhau. ʌ ài ông nói: Xưa nay phủ thống

sứ có mời nhà báo bao giờ đến. Chả lẽ lần này ông Delsalle lại mời chúng mình ra để nói chuyện suông, hay uống sâm banh, ăn bánh ngọt mừng ông lên chức thủ hiến.

Một ông khác đỡ lời: « Cái đó đã hồn. Tôi dám chắc thế nào ông ta cũng « sai » chúng mình về vụ Lê-bá-Chấn, về những cuộc hội họp của chúng mình gần đây. Mả « sai » chúng mình thì mình phải trả lời lại một cách đàng hoàng, lào ra minh cũng biết tự trọng, hiểu pháp luật và làm gi cũng đúng pháp luật. Như thế sẽ mang đến một bâu không-khi bắt hòá giữa ông thống sứ và nhà báo. Vậy tốt hơn hết là ta đừng đi. »

Ông thứ ba nói: « Không đi là được. Người ta mõi mả minh khôn đến là một cách bát lịch sự. Vày ta cứ đến, nếu ông thống sứ từ tể thi ta tể, nếu ông thống sứ đập bàn thi ta bỏ ra yết, có thể thôi. Các anh em không nhớ truyền Liêng-dean báo giới miền Nam với ông Pages à? »

Moi ngaror cho lời bàn của ông thứ ba hứa nghe, nên lúc tuc keo nhau để phu thong sur voi moi net mat cuong quyet.

Bốn giờ 15. Ông thong sur den.

Trong phong, im lặng nặng nề, nhu co truyen gi quan trong sap xay ra.

Ông thong sur bat dau noi bang mot gieng au ton, nhe nhang, uyen chuyen. Các ông chủ nhiệm dua mat ra biieu cho nhau: « Day chi la chon mõi diau. Choc nua se bielt! »

Nhung ong Delsalle van noi, dang cam oan lang bao da huong uring tiep goi voi ong. Ong noi ong muon bo cua mot su khuyet diem cua nhau cam quyen xua day doi ve: lang bao khong co mot su giao tiep thanh mat giua nhau duong cuoc voi nhau bao. Ong khong yeu cau lang bao Annam phai xu nioi chinh phu. Ong chi mong nguoi can bao noi thang y nghi cua minh, nho vao noi moi cach lieh sry, co le do. Ong lai nhac di nhac lai rango ong mo ra phong bao chi muc dich de giup cho anh em viet bao co nhung tiec xác thực cua chinh phu. Co the thoi.

Den day, ong Delsalle ngung lai va nhac ong « thu chi ». Luon gioi thienn tung nguoi mot voi ong. Nhung a thay, ong « thu chi » lai khong biett mat tat ca bao dong-nghiep, nen cac ong chung phai tu nhien phai tu gioi thienn lay.

Gioi thienn xong, ong thong su cung cac nhau bao chup mot tinh binh ky niem. Ky niem moi buoi gap goi diau ten trong mot bâu khong-khi de tho, giua nhau cam quyen va du luon mienn Bac.

Ra ve,toi keo rieng ong chung thienn Tinh Hoa, « noi them ».

Chi tai minh khong nhac Tu-ly-Tu bao cho mot que doa, nea lang bao doan sai het.

Van-Binh

ĐỂ ĐI TÓI MỘT HỘI-NHỊ CÁC NHÀ BÁO, CÁC NHÀ VĂN Ở ĐÔNG-DƯƠNG

MỘT CUỘC HỘI-HỌP CỦA BÁO-GIỚI BẮC-KỲ

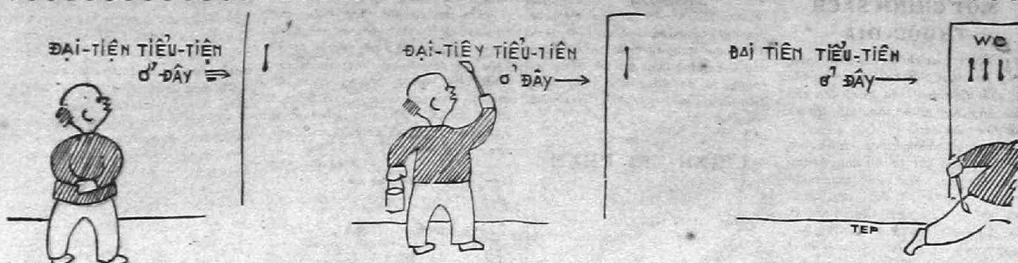
Chung toii, dai-bieu cua cac bao quoc-van va Phap-van o Hanói, nhau cuoc gap goi hon 12 Avril vira qua, co cung nhau uoc-dinh mot cuoc Hoi-nghi cac ban lang bao o Bac-ky de huong-ting voi cong vien cua anh em lam bao Trung-ky vira roi, va de di loi cuoc Hoi-nghi toan-the bao-gioi va van-gioi Dong-duong, muc-dich yeu cau tu-do ngon-luan.

Vay chung toii xin moi cac ban lang-nghiep den hoi-hop cho dong du de cung nhau ban dinh ve cong vien ay. Ta se hop vao ngay thiit bay 24 Avril 1937 dung 19 gioi tai hoi-quan C. S. A., so 1, pho Charles Coulier.

Cac ban nhau bao, xin nhac dem theo Carte de presse

Kinh moi
Dai-bieu cac bao

NGƯỜI VÀ VIỆC



tặng các tiền lớn tiền con viết và xuất bản những truyện kiêm hiệp, kiêm tiền và kiêm tiền

HỘI CÁC « CỤ »

HOÀI PHẬT-GIÁO lai cảo rằng : « Hôm thứ năm vừa rồi, đại biểu hội Phật-giáo Bắc-kỳ có cự lợn bộ-trưởng hiếp-tá Nguyễn-tường-công (nói nôm là ông Nguyễn-nâng-Quốc) cư Phạm-huy-Lạc, viên trưởng viễn-dân-biều Bắc-kỳ, cư Lê-vân-Phúc, phó viện-trưởng Đại-bộ-ghị kinh tế tài chính Đông-Dương, cư Trần-trọng-Kim, đồng học các trưởng soái đảng Hanoi và sư cu (cu sư) Trung-Hậu, cư quan Đồng-ly tốn quan lai phủ Toàn-quyền Marty đại-nhân hưởngh dần đến yết kiến quan Toàn-quyền để bày tỏ cái mục đích của hội Phật-giáo Bắc-kỳ... »

Muốn bày tỏ cái gì thì cái, nhưng sao khéo dân lầm « cụ » đi như rày. Rất nhũng cụ là cu, lão cu đến nỗi hội Phật-Rao có thể đổi tên là hội Cu Ráo được.

Mà nêu có hội « Cu Ráo » thi biết đâu sẽ không có hội « Cụ cố Ráo ». Một ngày kia, thế nào rồi cũng có hội lai cảo rằng :

« Hôm thứ hai vừa rồi cu cố Nguyễn-vân-Kéo, hán-lâm dài chín, cu cố Nguyễn-vân-Cột, cựu phòm ván giài, cu cố Nguyễn-vân-Đài, Cao-môn bội tình, cu cố Nguyễn-vân-Đục, bát phòm đội trưởng đến khánh thành sân nhà hội « Cu cố Ráo ».

DÂN Y Ở NHẬT

BÊN ÁN ĐỘ có cuộc tổng tuyển cử, nước Nhật cũng có cuộc tổng tuyển cử.

Nhưng khác với Án-độ, Nhật có cuộc tuyển cử là vì nghị-viên vừa mới bị giải tán vì không tán thành chính sách của chính phủ phải quay nhau.

Ở những nước cộng-hòa, giải tán nghị-viên là một sự rất hệ trọng để do xem khuynh hướng của quốc dân. Nhưng Nhật không thèm làm một nước cộng-hòa. Tòa nói-các Lâm-Tiến giải tán nghị-viên không phải là để bắt dân ý, mà là để cảnh cáo các chính đảng biết hồi tâm lại và thay đổi thái độ ngang nghịch đối với nội-cá, có thể thôi. Nếu sau cuộc tuyển cử, nghị-viên

lại không tán thành chính phủ, chính phủ sẽ lai giải tán lán nữa...

Nhưng nếu giải tán lán nữa mà nghị-viên vẫn không tán thành ? Ông Lâm-Tiến không nói, nhưng chắc sẽ giải tán một lần nữa... Rồi cu thế mai, ký bao giờ các ông nghị-hoa ra dân cửa mời thôi.

Song các ông nghị-hiên nay còn chưa muốn làm cửa.

○

ÔNG NGHÈ QUỐC VĂN

BÁO Điện-tin trong Nam muốn nhờ Nam-triều đặt ra bảng triết-sĩ và quốc-văn để nâng cao trình độ và giá trị của tiếng nước Nam. Báo ấy muốn vậy vì « Nam-triều ngày nay sẫn có một vị đại thần văn là một tay kiêu-tường quốc-văn, bao giờ cũng dốc lòng về việc bồi già tri của quốc-văn ».

Chắc ông Pham-Quý-nh, thư-thư bộ Học, được tin này phải ngẩn mặt ra một lúc rồi nở nụ cười và lẩm nhảm gật đầu. Nhưng khó lòng mà biết được ông bằng lòng vi người ta khen ông hay là vì ông khen ý kiến hay huy: nụ cười của ông vẫn vẫn bí mặt lầm.

Còn ông Nguyễn-tiến-Lăng thì không phải nỗi. Ông hì hửng như người được cưng, rồi bắn-ông-dự định viết một thiên ký sự tâc con đường từ Huế đi vào Dalat, để tố cho thiên hạ biết tài quốc-văn của ông thật đáng đỗ ông nghè.

Ngoài ông Lăng, chắc hẵn ông Nguyễn-hữu-Tây, tri huyện tap búa, cũng lầm le về giờ những quyển Nam-Phong ra lão.

Và nhiều ông khác không khỏi

bắt trước tập tành, đề mong một mai bắng vàng vinh quí, vồng anh đi trước vồng nàng đi sau. Ta sẽ lại được trông những cảnh vui mừng, và nhiều thi sĩ sẽ tả những mầu nén thơ.

○ QUAN LẠI TÀU

THEO ông Tiêu-Ấn-Thùa, thanh tra bộ ngoại giao Tàu, do chính phủ Nam-Kinh phái đi điều tra các Lãnh-sy Trung-hoa, nước Tàu tiến bộ một cách chậm-chạp trong khi Nhật Bản xứng hùng ở Thái-Bình-Dương, sở dĩ vì hai lý chính :

Một là vì Tàu vẫn tu phu là một nước có một nền văn hóa độc nhất trong thế giới, không thèm để ý đến sự tiến bộ của các nước khác. Cái văn-hoa độc nhất ấy, hình như vẫn được thờ lạy thi phai. Hai là vì ở Tàu chế độ quan-trưởng ăn sún quá. An sún quá, ông Thùa này nói truyền cõ duyên tè. Nhưng, theo các ông quan Tàu, họ là người Thùa là người quản-biết. Chế độ quan-trưởng là một chế độ cõ và bèn, như vậy đủ chứng rằng nó là của tui.

Có người bảo giày thường trôi người nó cũng bèn lâm, hình-cụ đẽ tra-tán người nó cũng cõ lâm, nhưng đõ lại là một truyền khác.

Hoàng-Bạo

Để dàng quá

NHÌU nhà văn có óc hù, và tư tưởng rât nóng nỗi — mà vẫn tự cho mình là người an-hiên thời thế lầm.

SÁCH KHỔ NHỎ, IN ĐẸP, BÁN GIÁ RẺ

ANH PHAI SỐNG

in lại, dày 160 trang, giá 0\$28

Vừa mới ra đã bán hết rói.

Ai muốn mua xinとり các đại-lý và các hiệu sách, chửi dừng gửi thư về nhà xuất-bản

Họ muốn công kích những cái mới u? Cố khổ gi, họ chỉ cần chưng ra những hành động xấu xa hay rầm của một vài người gọi là có cái « học » mới, những người họ cho là mới, mà công kích chúng cả là được rồi.

Một thí dụ rất thường thấy là « cô gái tân thời ».

Cô gái « tân thời » đối với các nhà văn kia, là một cô gái hư dù nết cõi lại cha mẹ này, là do chém giải này, phung phi đồng tiền này, xa-xa này... và còn nhiều cái này như thế nữa.

Rồi họ kết luận: ấy, mới đây ! vẫn minh Âu-Mỹ đây !

Cô gái như thế mà họ cho là một cô gái tân thời, nghĩa là đã hiểu biết được cái văn minh mới (cái mà chưa chắc bọn nhà văn kia đã hiểu nỗi), thì họ thật là dễ dang quá.

Nhà văn Vũ- Trọng-Phung cũng để dảng vú nồng nỗi như vậy. May đoạn văn trong tiểu thuyết « Về đê » của ông ta, dảng ở Tiểu thuyết thứ ba :

.... « Thật vậy, Kim-Dung là hàng gái tân thời, có sắc, cũng đã có đồ học (), mà trước khi chờ có người đến trước tay chỉ còn một cách giết thi giờ ở sự nay tìm một y phục ở một tờ báo này, mai tìm một mối đánh kèm đánh phản khác ở tờ báo kia... Quyền tiền giúp hội bài trứ bệnh lão... thì Kim-Dung đã quyền được nhiều tiền nhất... Bà huyện dã mẫn nguyện ở chỗ Kim-Dung có việc tuồng rât nóng nỗi — mà vẫn để giúp ích cho bà mẹ. Do thế, những bộ y phục tân thời rât kí lạ của Kim-Dung không còn tinh cách xa xỉ đàng diêm nít, mà đã được bà huyện cõi như những vật thân-thanh... »

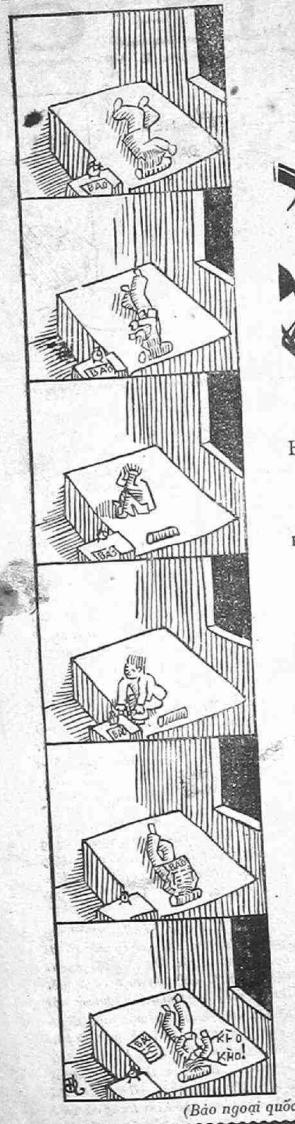
Và có gái « tân thời » ấy lại cõi mông cho chàng võ dẽ nước lút đẽ mua vui nít...

Áy đó là một cô gái mà nhà văn cho là đã hiểu biết (chứ không phải hiểu nhầm) văn minh mới mà ra lõe.

Thôi, xin nhà văn V. T. Phung đừng lõe vú thời mẫn thuế di, và cái sự công kích cái mới để dảng và rẻ con ống, để dàng quá, còn trẻ con quá, ai ai cũng có thể làm được!

M. T.

TRANH KHÔNG LỜI



(Báo ngoại quốc)

SÁCH MỚI

Pháp viết từ điển (*Dictionnaire Français - Annamite*) của ông Đào-duy-Anh, tập thứ nhất (hết vần A). Chẳng nói ai cũng biết là một công cuộc vĩ đại. Và ai đã dùng cuốn Hán Việt từ điển của ông Đào-duy-Anh cũng biết ông là một nhà bác học đáng kính.

Thư Côn-lon của ông Nguyễn-đức-Chinh do ông Nguyễn-đức-Kinh xuất bản: những bức thư hanh-mát ông Chính gửi từ Côn-đảo về cho em, cho em dâu và cho mấy người bạn, lời lẽ giản dị và thân昵.

Xin cảm ơn các tác giả và giới thiệu hai cuốn sách với độc-giả N. N.



Hai « linh hồn to » gặp nhau: linh ông Leon DAUDET, báo « Action française » hồn và linh hồn ông Lý TOËT, cựu lý trưởng

Báo Action française của phái bảo hoàng bên Pháp, vừa rồi có bài nêu bô-tây học ở Đông-duong và giáo hóa người Việt-Nam bằng chữ nho. Thị vừa đây, ông Lý Toët cũng có bài ý-toét và bài ý-sự cùn ấy, gửi bức thư sau này đến báo Ngày Nay.

Thứ rằng :

Nhà quê, ngày 7 tháng 3 năm Bính-Sửu Kinh gửi ông Chủ nhiệm báo Ngày Nay

Tôi nghe nói Chánh phủ Bình-Dân
bên Nước Mèo
Sản sác đến con nuôi dẹp đe, nước
Nam nha,

Sắp cử sang một phái bộ diễn tra,
Xét tình thế để liệu cho tá quyền
lý mới,

Tại thành thị, mọi người trong
các giới,

Hi hùng mùng, lắp tời họp bàn
nhau,

Lập ủy ban, thảo lập thành câu
Đề các đại sứ mang vê tâu bén bò,
Dân quê chúng tôi cũng khua
chuồng, gõ mõ,

Chiêu tập ra định các cụ trong dân,
Đề bàn nhau một việc tối cần

Cầu Quan Thương bình dân canh
cái.

Các bô lão bàn di tản lại,
Rồi cứ tôi ra làm dài biền dân.

Thảo một trang nguyên vong đem
dâng

Để phái bộ lưu tâm soi xét :

Chúng tôi ngâm tước nhà Đại
Việt,
Kế từ đời vua Sĩ-Nhiếp, Tich-

Quang

Đem chử nho sang dạy dỗ, mở
mang

Đào tạo được nước Nam văn hiến,
Nhờ đạo Không chỉ nhân chí

thiền

Mà bốn nghìn năm nỗi tiếng ố

phường Đông

Ra cầm quyền giúp nước, an dân
Việc chính trị sẽ muôn phần hoàn
mỹ.
Muốn dân sẽ hưởng cuộc đời đặng
thị vị,
Như đời Thuần, Nghiêua, thịnh
tri khi xưa.

Và chẳng theo cõi lục nước nhà,
Trong việc cung vái, tang ma, lễ lè,
Tử là sở đến bài văn tế
Văn viết theo cõi, bằng Hán văn
Nếu không đem chữ nho mà dạy
khắp nhân dân,
E rồi việc qui thần ai cung tế?
Bản dã chin, tôi trình bày mọi lè
Trong việc học hành nên phê chữ
tày,

Theo ý dán, tôi thảo tờ này
Nhờ quý báo Ngày Nay dâng giáp
hộ.

Rất mong môi mỉm lời thô lỗ
Sẽ lot tai phái bộ điều tra,
Thật lá moy cho văn hóa nước
Nam ta...

Nguyễn-văn-Toët tức Lý Toët
Tú Mỡ sao lắc

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

MỘT BỮA TIỆC

MỘT BỮA ĂN đã đưa bốn
người ấy ra tòa.

Của đáng tội, bữa ăn ấy là
một bữa ăn lớn, và bốn người
ấy đều là người có tên, có tuổi,
có tài, có mắt cá.

Đứng nguyên là ông phó hối
trưởng phòng Thương-mại. Ông
trưởng là chủ nhà khách sạn lâm-cô,
lại vừa là người bị mời. Ông

Viết những b mèo, a tròn giót
giáy xích chó,

Hợp những anh lò, em mờ,
a, á, ă, é, i.

Thi, ôi thôi, dạo thành hiền ngày
một đời suy,

Luân lý cũ với lòn tí đều đảo
ngược.

Nhiệm vật chất, tinh thần bạc
nhuec,

Bọn đầu xanh, lạc bước lâm
dường.

Cho ném ngày nay ở xít Đông
đường,

Việc cần nhất là cái lương sự học.
Chúng tôi xin : lạy chử nho lâm
gốc,

Bồi dắp nền Nam quốc văn chương,
Rồi chún hung lê nhạc cuồng

thường.

Dân mới được bước lên đường
tiến hóa.

Xin lèp lai thi Nam, mỗi năm mồi
khô,

Đè kèn nhẫn tái, tay nho giả uyên
mùm,



TRONG HÀNG CƠM

KHÁCH — Tôi dám cuộc với chủ
anh rằng cái này đã ba ngày rồi.
BÚI — Ô! Thế thì ông thaia rồi!
Đè đã được tắm ngày rồi.

CÁI HÌ CỦA SỰ LỄ PHÉP



Phỏng theo báo L'Intrépide

CUỘC ĐIỂM



Tiếng gió đưa

THÔNG Dương-Linh là thơ của một thầy khóa.

Một thầy khóa nhã nhã, bút tóc, chít khăn, vận áo the, khè khà ngâm hơ với chén rượu và mấy cù lục.

Những câu đầu sáu của thầy khóa Dương-Linh là những câu này :

Gió thổi cánh mai, xuân đã về,

Thay hoa mai nở nhớ Mai-khê,

Nhó người chửa chèa thanh mai ấy,

Quanh què vường mai tr匡 toát huê.

Câu thơ nào cũng có chữ mai, nghe « hùng » đáo đé.

Bó là một bài thơ nhớ một người bạn.

Còn thơ nhớ nhiều bạn cũng gheo như thế.

Vì dù bài thơ xuân, trong có

những câu :

Khóm liễu phết phết con gió mát,

Cành mai láp thoảng bóng trắng

thanh.

Còn soy muốn những gần khou lâm,

Ngát nhánh hoa lan lò trước mảnh.

Rõ ràng có gió đưa, có trăng

hanh, có liêu, có mai, có lan... chỉ

còn thiếu có trúc.

Nhưng ngài dùng nồng ruột với.

Trúc ấy có ngay ở bài thơ đêm

buồn :

Dưới ánh trăng mù ngon trúc lay,

Sương rơi lác dác, lá vàng bay.

Người xa có biết ta buồn lâm,

Buồn lâm ai ai, những lúc này...

Và còn có ca nguyệt hé mành

với lèm hoa, với chiếc đồng lè loi, với ngon đèn hìn hâ, nghĩa là có đủ các chử sán để tả những tinh tinh sẵn có ở trong lòng hât cứ thầy khóa nào.

Nhưng thầy khóa Dương-Linh có đánh lồng làm thầy khóa Dương-Linh đâu ?

Thầy còn muốn làm một người nhận lấy cái nhiệm vụ thiêng liêng (của ai trao ?) ca hát những nỗi thung khòi của nhân loại nữa !

Nỗi thung khòi của nhân loại ấy, trong cuốn thơ *Tiếng gió đưa* là nỗi thống khổ của bác Tư di an tröm khoai vè cho con đỡ dời lòng, nhưng bị phu tuân bắt ; của aiñ gánh mướn bị bà lý trú sun dè trả công, sau mội buối khòi nhọc ; của ông lão nhà nghèo hét gao phai đi kiém cù vè nuôi cháu, nhưng bị anh xã trong lảng bếp nát đậm ; của người kéo lưới ; của cô gái đệm và của một hay hai người đang thương nhau thế nữa.

Ông Dương-Linh quả có bung thường kè bì áp bức và sốn khốn khủ trong cảnh nghèo hèn.

Tâm lòng ông đẹp lảm, đáng quý lảm.

Nhưng mà... khi ông ngô tâm lòng đẹp và qui ấy bằng những lời thơ, có ý cho người ta cảm động vì những cảnh thương tâm thí người ta lại không nhận cười được.

Thế là xúc phạm tới tình thơ của ông Dương-Linh thực, nhưng biết làm thế nào ?

Thứ của ông có vẻ chế riêu những cảnh nghèo một cách tài tình và có duyên quá đì mắt.

Đây xin trích cả hai bài để làm đại biểu cho những bài trào phúng ngô nghênh ấy.

1) Hai cha con

« Ông cha ! con dồi lâm !

— Nín dì ! ngứ dì con !

— Giỏi ơi ! con dồi lâm !

— Mai mua quả cho con... »

Đứa trẻ vừa thiêm thiếp,
Bác Tư ròn ròn đì,
Ra ngoài bắc lén bước
Dưới vùng trời đì sìn.
Lùn đến một ruộng khoai,
Bác cởi áo ra, rồi
Bởi khoai đì vào áo,
Nhìn quanh, bắc nín hơi !

« Tu-tu », tiếng tú-vâ

Còn phu tuân rao qua !

Tüm khoai, bắc hoang chay !

Thay bóng ! phu tuân la :

« Trộm ! trộm ! anh em oi ! »

Họ đuổi kịp bắc rồi !

Léta



— Con chỉ muốn có cõ dài như cõ...

— Đề làm gì ?

— Đề kíp con nuốt kẹo, vì ngọt thầy được lâu.

thuyết hay viết phóng sự.

Kể truyện di sản với đều đoạn ông ta vờ tin dị-doan để được dẹp lòng « bọn người cuội », ông ta ngừng phát cầu truyện mà kêu :

Giả dối, thura các ngái, tôi khuyên các ngái giả dối, nhưng tôi chỉ nhận thấy rằng ở đời nhiều khú giả dối là cần...

Một dịp sắp đi ngủ trưa, có ông bạn đến chơi, ta không thể đuổi ông bạn về nên ta phải nói dối.

— Không, không, tôi có ngủ trưa đâu, bác cứ ngồi chơi.

Bạn đọc bài văn các giàm eloi cả tai mà cũng phải mỉm cười :

— Được lắm, được lắm... (ý chừng ông Trương nghĩ đến đọc già của ông).

Cứ cái giọng ấy kéo mãi được dùi một cột dài mới nghe.

Chỉ còn thiểu mồi một sự giả dối mà ông Trương không muốn nói đến : sự giả dối của các nhà văn.

ĐIỂM BÁO

Người ta bệnh
vực danh dự
của báo giới

TIỀU-LANG ở Viêt-báo bệnh
vực nò, nên dã phiết cho bộ
Luận một.. bài khả năng.

Bò Luân chủ nhiệm báo Trung
Bắc bệnh vực nò, nên dã đáp lại
Bắc-báo bằng những lời rất chưa
cay.

Báo Đông Pháp hình như bệnh
vực nò bằng sự lãnh đậm, dò là
một mưu cao của báo ấy.

Sốt sảng !

Nếu bò báo lón kia chỉ bệnh
vực quyền lợi riêng của mình thì
làm gi được sốt sảng đến thế ?

Đại luận lý

KHÔNG BAO GIỎ ông Lê văn
Truong chịu bỏ mất dịp
đay luận lý, dù ông ấy viết tiểu

Bác ngồi tháp xuông đất !
Họ đánh ! Bác kêu trời !

Lúc ấy thảng con khóc !
Không thằng bò ở nhà !

Nó thét lên, nó gọi :

« Cha đâu rồi ! tí cha ! ! ! ..

2) Hai ông cha

« Cháu ở nhà, ông đi
Kiếm xem có được gi
Hết ông đem đòi gao.
Chợ đìn xin thế thi... »

Con bé mệt xanh vàng,
Nhìn theo ông nó đang
Vác đầm, đi thái lúa
Lên trên phia ao làng.

Kia ông nó đã về,
Má sao đi không kia ?
« Ông ơi ! cháu đói lâm,
Gạo đâu ? nǎu cơm đì ! »

— Rõ khò quá ! cháu ơi !
Vừa mới xuống ao, thời
Anh xá dài chay đến,
Bép nát đầm ông rồi !

Hai ông cháu nhin nhau,
Mắt ông do ngâu ngầu.
Cháu cũng rờm-rờm khóc ;
Ông ơi ! .. giờ xin đâu à !

Độc giả ơi ! cảm động đì, còn đợi
gi nữa.

ĐI NGHE DIỄN THUYẾT

- A — Bác có nghe thấy gì không?
- B — ..
- A (câu) — Bác điếc à ?
- B — Bây giờ tôi mới nghe thấy.
- A — Thấy gì ?
- B (câu) — Bác điếc à ?

SAU HỘI VẬN ĐỘNG HUẾ

Ông Việt-Thanh phóng viên
thể thao và chức vô địch
quán vợt Đông - Dương

T RÊN trang vận động tờ *Việt*,
báo thứ hai 1944 vừa rồi, ông
Việt-thanh có viết một bài
«văn thể thao» rất có... giá
tri (thật đấy !) về hội vận động ở
Huế.

Giá trị vì những câu văn thánh
thót tiêu tao như: *Cuộc thi lừa (?)*
cúp chém chán (?) của những anh
tài, *luôn thủ đã biến tan (!!!)* vào
chỗn hư không man mác (!!!) họa
chẳng còn phảng phát để lại trong
tâm óc khán giả những ký niệm,
những thành tích, những cử chỉ,
những... v.v. vân vân

Tiếp đây xin thòe mách một
truyện riêng trong tòa soạn.

Đọc xong đoạn này, Hán dài
san bung rồ chạy mất. Chúng tôi
vội hỏi anh sao lại có cái cùi chỏ
là lùng ấy, Anh nói : hat sạn the
thao lòn quá, lòn quá !

Chúng tôi mới hiểu anh sợ rách
rõ của mình.

Nhưng cái giá trị đắng kẽ hon
hết của nhà phóng viên thể thao
Việt-thanh không ở vào chừng mà
ở tu tuồng và tầm lòng can đảm
của ông ta.

Nhè ông ta nói đây :

...Nhưng tôi lài thẳng thân không
thể công nhận Dương là vô địch Đông
dương. Sự thực thì nên gọi Dương
ta... vô địch hội ché Huế.

Bao hại thi thỏi ! Thị ra trước
khi tôi ché giải vô địch Đông
dương ở vận động hội Huế, người
ta quên không xin phép ông Việt
Thanh, nên ông không «công nhận»
cái ché vô địch ấy.

Cũng là một bài học hay cho
những người tò ché.

Và cũng vì thế mà tuy ông không



— Mày a, thôi cứ lờ đi, hổ thay nó kêu thi hãy cứu.

hè bước chân tôi sán vận động Huế
lần này, ông cũng cù phê bình lên
báo : *Sản vận động Huế* «hay còn
vụng» về trọng sự cát đất và tò ché.
Cái sán mà biết cái vụng yê, cái
đất và tò ché cơ đấy ! ngài nghe
ra chưa ?

Nhưng cái đó không i-ge. Đó chỉ
là tiếng con vua cho vận vê.

Biểu dáng ta ché y là sự nỗi giận
của ông Việt-Thanh trước sự công
nhận Dương là vô địch Đông dương

Tôi thi tôi không dám «công
nhận» ai hết. Tôi chỉ biết Dương
đã đoạt chức vô địch trên tay Phu
và vú, vô địch «vén» Trung và miền
Nam. Vận động hội ở Huế cũng
công nhận thế. Và đã tặng Dương
một tấm huy chương vận động trên
đề rõ ràng : Vô địch đánh đơn quần
vợt Đông-dương.

Có thể thỏi !

Ông Việt-Thanh có vi cái ché vô
địch kia mà mắt án mắt ngòi, rồi
vết bài phân đối «vận-dung» hối
Huế thi vẫn là quyền của ông.

Ta cũng nên tha thứ cho cái tính
thần thè của nhà phóng viên
thể thao ấy.

Loaing phóng viên thể thao

Lại còn cái ông T.V.T. nào đó
cũng muốn khôi hài chơi ! Ông đã
viết được một đoạn văn trào phúng
tuyệt tài về *Loaing phóng viên* thi
thao của «một tờ tuần báo nọ».

Gióng trào phúng cộp pha chút
hán hạc, nên lại có một thứ duyên
khác thường.

Sách in lần* thứ năm !

NẾU KHÔNG TỐT NHẤT, SAO CUỐN NAM NỮ BÍ MẬT CHỈ NAM

đã phải in lần thứ năm ? Chả thế, nhiều cuốn sách bắt trước
cũng thêm hình vẽ, bài thuốc, v.v... song Quốc-dân còn lìa gi...

Sách này gồm có : Các hình vẽ dù vè sinh-thực-kí của
Nam, Nữ, các vè-trùng bệnh phong linh, các hình bào-thai
từ một đến chín tháng. Các vè-sinh cho việc Nam, Nữ
phóng sự, các bài thuốc để chữa tay các bệnh :

Lau, Dưỡng-mai, Lành, Hoat-tinh, Điều-kinh, Bạch-dái,

Thuốc bồ thận, Cố-tinh, tráng-dương, vân vân.
Lại mới thêm cách thụt rửa khôn khéo để phụ chữa lấy khôi
ngay bệnh lậu. Cách vè-sinh đồng khô lúi thấy kính, vân vân

Sách dày lỉnh trán trang, giấy tốt, bìa đẹp. Giá vần 0\$30. Xa
gửi thêm cuộc 0\$20, gửi Contre remboursement là 0\$65.
muoi s, i, lô, Thư và mandat để cho nhà xuất bản:
NHAT-NAM, 102 Hàng Gai Hanoi

PHÚC (biểu mồi nhại) — Vé sinh...
vé sinh... hể mồi mồi là nói đến vé
sinh Thế các cu ngồi xiza không
đòi phón cũng chết cả hay sao ?
NHÂN (quá quyết) — Chính thế !
Đây chí xem, bág giờ còn cu nào
sống đâu !

Thứ mấy

Sáng thứ hai trước, câu Hải di học
về. Ông hàn với gọi con lão hời :

— Tuần lễ này, con ngồi thứ mấy?

— Thứ ba, thứ 43.

— Lớp con có bao nhiêu học trò ?

— Thưa, có 43 cả thảy.

Bến sáng thứ hai sau, ông hàn lại
gọi câu Hải đến hỏi :

— Tuần lễ này, con ngồi thứ mấy ?

— Da, 45 a.

(ngạc nhiên) Trước con nói với
thầy lớp con có 43 học trò, sau con
lại ngồi thứ 45 ?

Câu Hải (nói luôn không chút
ấp ứng) — Da, bối bít thứ bẩy vía
rồi có hai người nữa mới xin vào a

○

Của P. Q. Văn

Ông Gô-da

CHỒNG — Minh ơi, ông Gô-da
sang rồi !

VĨ — Thế à ? Nhưng hết gạo rồi !

— Không cần, ông Gô-da sang là
đủ.

CHỒNG (Cách it lâu) — Minh ơi,
ông Gô-da về rồi !

VĨ — Thế à ? Nhưng hết gạo rồi !

— Không cần, ông Gô-da về là đủ.

○

Của B. Lộc

Cho vay nợ

Chồng khoe với vợ :

— Tôi vừa cho thằng lúi *Bich* vay
60.00, lúy lúy đồng niên 50 phần
(50%). Bút viết ván tự vay 60.00,
nhưng tôi khâu tái đi trước, ché
phải đưa có 30.00 thôi ! U mày xem,
tôi khôn lầm chứ !!!

Vợ (quắc mắt) — Ông hăng côn
ngu lúm ! Sao không cho nó vay
luôn hai năm, có phải chẳng phải
dira cho nó đồng nào nữa không ?

VUI CƯỜI

Của N. Lân

Thất nghiệp

LÝ TOËT — Tôi có một tin mừng
nói cho ông Xã biết. Tháng Tý nhà
tôi có một mình mà làm những vầy
nhé.

XÃ XE — ?? ?

L. T. — Nô nói rằng nó thất nghiệp.

Dậy sớm

Bà có tình rất xấu là hôm nào nó
cũng dậy trưa. Bố nó vẫn thường đánh
mông nó luồn và vẫn giáng cho nó
hiểu những sự hại vè ngù trưa, nhưng
nhó vẫn chửng nào tát ấy.

Một hôm bố nó bảo nó dậy :

— Mày dậy lúm ! Dậy sớm bảo giờ
cũng có lợi. Thị dù : hôm nọ bác hai
Tý nhà ta dậy sớm từ lúc rạng đông,
bác có bát đục ở giữa đường cái một
cái vè tím. Nên bác đục chưa thì
người khác dậy sớm hơn họ nhặt
mứt không ?

— Nhưng bác hai Tý dậy thế vẫn
chưa lúm.

— Người đánh rơi vè tiền ấy lại
dậy sớm hơn bác.

○ Của N. V. Thị

Dỗi phản

NHÂN — Người dân bà dỗi phản
không phải chỉ lám tăng sắc đẹp
thôi, mà còn phải giữ không cho vè
trứng vào trong da thịt mình nữa.
Đó là một cách vè sinh rất tiện.



— Lạ quá, cứ bắn con thỏ đầu là
bao giờ cũng trượt, đến con thứ
hai mới trúng.

— Thế sao bác không đợi con
thứ hai hãy bắn, có phải không
phi dạn không ?



CÁI NHÀ TẮM

NHÀ TẮM vẫn còn là một vật sa sỉ đối với người Annam mình. Đó là cái chỗ mà ta để tắm đến sau cùng, hay chẳng để tắm đến chút nào hết. Láu nhà tắm? Đè lam gi vậy? Sán sau, cửa bếp, canh nhà tiều, canh bể nước, bén bờ giềng, đâu chẳng tắm được, cùi gi phải làm hầm một giầu buồng.

Ấy, đối với người mình, sự tắm tắp vẫn nghĩ theo một cách giản dị như thế. Để tắm vẫn là người khôn



Đành thế rồi. Nhưng dễ dãi, ở đây, phái thử thực rằng cũng là người bùn nưa.

Nếu không bần thực sự, thì cảng là bùn mát cho người ngoài. Các bà các cô thứ ngâm mà xem. Thau rửa cho cái thân quai bùn của mình mà không kín đáo, chỗ nào cũng là chỗ tội để phơi phóng da thịt, rồi náo kỹ náo cợ, náo dội, náo bão; cùi công việc dâng phát che đậy kia, mình lại cho phép bất cứ con mắt tò mò nào cũng trông thấy được.

Vậy mà bao chàng ta vẫn căm thẹn đây. Có ai tin được không.

Cũng có nhà « vân minh » hơn, biết nghĩ hơn, hơi dời dời cái buồng con mà họ gọi sang là cái buồng tắm. Nhưng nào có rầu! Đò chỉ lác cái cái buồng hép, tối, ẩm như cái hầm công, và hôi nhức... nhưng thôi, nói ra thêm lém giọng. Vậy mà cũng đám bảo đó là một nơi dâng để làm thành khuyết cho thân thể mình.

Bây giờ — vâng bàu cũng vậy — không thể thế được nữa:

Tôi phải có một cái nhà tắm. Mái khói có một cái nhà tắm thì nhà ấy phải là một nơi sáng sủa, rộng rãi, sạch sẽ, để khi ta bước vào đó ta vui vẻ như vào một nơi để chui, chứ không phải như nhô như chui vào một chỗ lầm lội cho thán.

Nào có dát đì gì cho cam!

Chi tên vào đây một số tiền sắm bộ cửa đổi không có ích lợi gì, và... một chút khôn khéo.

Ta không có nhà tắm sang được như của người Âu Mỹ thì ta cũng có cái phòng tắm cho sạch sẽ và để yên. Đó là một cái nhà bằng gỗ nhẹ,

độ một thước rưỡi tay mồi bê, và cao chừng ba thước. Một mặt là cửa, còn ba mặt bang kín, khoe một cửa sổ bịt kính mờ cho ánh sáng chiếu vào. Trên nóc hoặc lợp gỗ hoặc lợp kim cung có hai miếng kính mờ. Dưới chân đóng sập hở để nước thoát ra. Nhà tắm này nên có bốn chân nâng độ ba mươi phân tay cách mặt đất. Trong cái vồng ấy, đặt một vại nước, một cái giá thau lớn, một cái thùng tắm tròn nhỏ, một cái ghe thấp nhỏ; trên tay nắm, để quần áo sạch và khán mặt. Thế là có một nơi tươn tất cho bà yến iết trước vào.

Bởi nhà ấy nhẹ và gọn, đặt chỗ nào cũng tiện, ta có thể khép d'khép lại để rửa sân gạch mỗi khi sàm ướt có thể sinh rêu. Thường ngày, nền mờ cát luôn cho nắng vào và cho thoáng.

Nếu muốn tính kế trường cầu (mà kế trường của ba giờ cũng nên tính), ta nên đóng nhà bằng gỗ tối, tuy nhẹ và nghĩ cách đóng thế nào cho có thể tháo ráo mỗi khi dọn nhà di nơi khác.

Đó là mấy ý kiến nhỏ mon — và thiết thực — xin hiến những bả muốn có cái buồng tắm rẽ ở trong nhà. Còn bả nào ác có buồng tắm rồi, thì tết xin nói lời chúc mừng, vì bà đã có một nơi thực hành cái điều kiêng忌 của cho người vân minh: là sự sạch sẽ.

Bà VÂN BÃI

Không phải của bọn thiêu nử

DẤU Ở rap hát, nhà chiêu bông hay bắt cứ một gian bảy hàng hào nào, mà cái cầuington dưới này cũng đủ làm một cái bà lợi hại để cảm dỗ các tài tử:

« Vở hát này, phim này không



cho con gái xem... » Chi dâng hay giấy thế là dù cho họ dỗ đến ròi... và cái lối quảng cáo lờ mờ, gat gân ấy, nhiều người đã chán ngán, thế mà vẫn bị lừa như thường.

Nhưng mà lối ấy xoay sở được, vì vậy bọn con buôn cũng chẳng nề hà gì, và dùng đến pháp thuật ấy cũng chưa hẳn riêng gì một hon họ.

Mới đây, một nhà xuất bản ở Bucarest trưng lên nồng tiếng hàng chục quảng cáo to tướng cho cuốn sách sắp ra:

TRUYỆN TÂM TÌNH
CỦA BẢN GÁI MỚI

CHẾ ĐỘ BẠI GIA BÌNH

CÁI NGỤC TỐI CỦA CHỊ EM PHỤ NỮ

Thư cho bạn Thu-Khanh

BÃi nhiêu lần em được đọc những bức thư làm li thống thiết của bạn gái gửi cho em để phản nản về cuộc đời tê giác quanh hìu khi bước chân đi làm dâu, mang tẩm thân mảnh dê để làm tôi tớ cho một già đình.

Nhưng chua hàn nào em thấy một cảnh luồng thương tâm hơn cái cảnh luồng của chị hiện nay, cái cảnh luồng khiến cho ai biết đến cũng phải chua may rọi rụt.

Bà dánchez vi lắp sầu vào tri đạo Không. Mạnh quá ánh sầu, tri đạo người Việt-Nam, một người dân bà sinh ra là để sống một đời nô lệ, nô lệ hổ me chồng, nô lệ chồng, nô lệ bà mẹ hàng nhà chồng rồi đến nô lệ cả con mình nữa, nhưng em thiết tưởng các bà mẹ chồng sau khi đã bị dây dợ vào trong cái ngục tối dài già đình kia, sau khi đã nau đau cung nén vì lòng nhân đạo mà nghĩ đến kinh sau này và nói tay đòi chút để hàn dán một vết thương của xã hội chung khôn.

Vậy mà khôn. Các bà mẹ chồng kia đã có quyền trong tay không

ngắn ngai gi mà không mang con dâu ra hành hạ, vin lấy cớ day dỗ để làm cho con dâu đau khổ, è chè, nhục nhã, đến nỗi không may bà mẹ chồng nàng dâu không coi nhau như kẻ thù địch. Hình như những bà mẹ chồng cay nghiệt ấy, gheo với hạnh phúc của con dâu, không muốn con dâu vì một cớ gì lai được sung sướng hơn minh khí minh còn làm dâu. Rồi thi con bà có qui vợ, yêu vợ, bà liền đồ diết cho con dâu làm nũng chồng hay « tần thời », sô sàng quâ. Ngô con báu chời hời, bà lai guy lỗi cho con dâu sao không biết gìn giữ chồng để chồng sinh ra hoang toàng, phong túng.

Thành ra con dâu là cái đích của tram ngàn tội lỗi, cái báu để cho bà mẹ chồng chửi mắng, họ hàng nhà chồng nói xấu và rủa mắng.

Gấp phải, cái cảnh ngô éo le ấy, được người chung tình hết lòng an ủi thì cũng đỡ phần đau khổ đôi chút. Nhưng lỡ ra gặp phải người chồng bá thà, cùi bạc, rung chè, trai gái thì cái già đình kia đã biến thành một cái ngục tối tăm, lạnh lẽo khôn ghi rõ một tia ánh sáng nào đợi tời.

Than ôi! cái cảnh ngô éo le ấy ở xa hội Việt-Nam minh nào có thiếu chi. Trên sô doan trưởng đã ghi báu tên chị em xua kia là những cô con gái thời ngày, kiều diễm, đáng được hưởng một cuộc đời êm ái dù đảng!

Vậy ta muốn cho chị em khác khỏi dây dợ vào những cái cảnh thương tám ấy, ta cần phải bô hào phả bô cái ngục tối của chế độ đại gia đình đi. Đời chúng ta, chúng ta nên coi nhau như một đời bị hi sinh và ta phải nghĩ đến hạnh phúc của những bạn sấp nối gót ta đi vào con đường tội tám ấy.

Lần việc này, ta sẽ thấy lòng ta phẫn khởi, và khuya khuya trong tam bồn. Vì ta thấy cuộc đời ta đã có mục đích và sau ta, số người đau khổ sẽ bớt đi nhiều.

Chị Thu-Khanh, nếu chị cho ý nghĩ của em là phải thi lần sau em sẽ bàn với chị về cách phả bô ngục tối của chế độ đại gia đình.

Thu Tâm

Hiệu cơm Tây
JOSEPH đã được
tiếng món ăn ngon



ĐỀ ĐI TỚI

HÒA BÌNH THẾ GIỚI

Một bản chương trình thiết
thực của ông JULES RIVET



AI cũng biết trong bản chương trình bình bả nước Pháp có việc khởi công làm thêm nhiều đường hầm Maginot để trả lời nước Đức về đạo chỉ dụ đầu quân bắt buộc.

Nhưng không ai quên rằng thủ tướng Hitler sô-dĩ ra đạo chỉ dụ ấy — ông ta nói thế — chỉ cốt để trả lời lại bắn hợp ước Pháp — Nga mà Ông Laval cho là cần phải có đòn phản kháng sự lâng bính bị vòi lý của nước Đức.

Cho nên chúng ta chẳng phải thán thành gì cũng đoán được những việc ví lai sau này: những đường hầm Maginot mới của Pháp xây xong thì bên kia bờ sông Rhin thế nào cũng có nhiều đường hầm Hindenburg để đối phó lại. Lúc ấy, nghị viên Pháp sẽ đâu phiêu tảng han đi lính han bả năm, nhưng Hitler lại cho ra đạo chỉ dụ bổn năm. Trả lời Hitler, nghị viện Pháp sẽ dùng một cái tên khác, là phát diên, họ lệnh không một người Đức nào được đi lính nữa và giải tán hết quân đội trong nước.

Các ngài còn bảo chính sách tài binh theo kiểu của tôi không có hiệu quả nữa thôi!

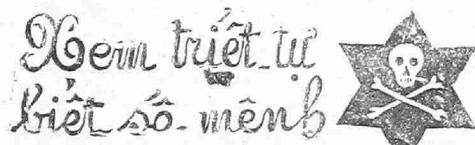
Các ngài biết đâu đây! Vì rằng từ trước đến giờ đã ai thử theo chính sách đó đâu!

Thuật theo Jules Rivet
Canard Enchainé

Đừng tưởng làm là nhà văn hay chết yêu

NGƯỜI TÀ thường nói: nhà văn làm việc bằng óc nhiều quá nên không mấy người sống lâu.

Văn-Binh



XEM SỐ - MÊNH, XEM TỬ - VI

Dòng-Dương mới có một M. Khánh-Son. Xem sao nói vây không tôn trọng không dọa nạt. Các ngài chỉ cần gửi chữ ký và tuổi kèm thêm ngân phiếu 7 hào cho mэтre Khánh-Son *boite postale 115 Hanoi*

Số rõ: đời di-vêng, hiên-tai, tương-lai.

- 1) Công ăn việc làm và thi cử. 2) Tình duyên, vợ con, cùa cải. 3) Người yêu, kẻ thù. 4) Bệnh tật, vận-hạn. 5) Ngày giờ nào có vận mà mua số.

xin có lời thưa trước với các quý ông quý bà trong Nam ngoài

Bắc biết rằng tôi không kẽ sai lừa kỵ riêng hay ai thay mặt tôi dí dáu cả. Vậy nên có kẻ nào tự nhận là kí thi các quý ông quý bà nên coi chừng. Về phần tôi nếu dí Xứ nào thì dí có tin trước.

Sự thực khác hẳn.

Tiết sĩ André Dumass vừa diễn tra một cách kỹ lưỡng về sự sống lâu của nhà văn.

Ông tuyên bố rằng tuổi thơ trung bình của một trấn sáu mươi bảy viên quát cổ san cùng của bộ lông vẫn bên Pháp là 70 năm 6 tháng.

Như vậy, các ông không nên phân nán chết non chết yêu gi. Ấy là chưa kể những ông được khỏe só hàn tâm thi lại thành « bút tử » nha.

Một nhà báo cũ đã tìm ra nguyên nhân của sự sống lâu ấy. Ông nói: nhà văn bỏ mao cũng phải dùng đèn thanh kính luân nên những sự già cỗi của các giác quan rất chậm.

Nếu thực thế, thì ai muốn sống lâu cứ làm văn đi.

Nói vậy mà chơi, chí những nhà văn kém :

— A ra ho coi mình không ra gi! Đã thế, ta thảm hồi ngay một trạm đào quân chiến đấu cho mà xem! Đồng thời, thủ tướng Baldwin, phát cầu :

— Mussolini muôn dọa dám ta! Khó gi! Ta sẽ làm cho anh chàng họ Mùi hết li toe.

Rồi dùng một cái, nước Anh hối một lúc một trăm năm mươi triệu của quý chiến tranh năm.

Đứng cái nữa, ông Daladier ha xuống một năm han di lính để trả lời nước Anh. Lúc ấy, Hitler, cùa quá, phát dien, họ lệnh không một người Đức nào được đi lính nữa và giải tán hết quân đội trong nước.

Các ngài còn bảo chính sách tài binh theo kiểu của tôi không có hiệu quả nữa thôi!

Các ngài biết đâu đây! Vì rằng từ trước đến giờ đã ai thử theo chính sách đó đâu!

Thuật theo Jules Rivet
Canard Enchainé

THÚ VUI HƯỚNG ĐẠO



NÊU AI hỏi tôi: tại sao anh thích hướng đạo và hết sức hò hò, cố gắng cho hướng đạo thì tôi sẽ không ngần ngại chút nào mà trả lời ngay:

Thưa ngài, vì hướng đạo trước hết đem đến cho tôi những cái thú vui mà tôi tin rằng không thể tìm thấy ở một đời khác đời hướng đạo.

Và tôi muốn anh em, chị em bạn trẻ khác cũng được hưởng những thú vui trong trào, hồn nhiên, chân chính ấy, nó là những phương thuốc nhiệm mầu chữa cái « thời bệnh » của thanh niên nam, nữ nước nhà.

Vậy hướng đạo mang đến cho ta những thú vui gì?

Hướng đạo mang đến cho ta một cuộc đời đầy đủ, vui tươi, một thử khôn-khổ trung, đâm ấm, chan chứa tình yêu... yêu nhân loại, yêu vạn vật, yêu hết thảy mọi người, không phân biệt lão già, hay ban bùa.

Còn gì sung sướng hơn là bồ được hét lòng ghen ghét, tinh dãy kỵ ?

Còn gì sung sướng hơn là tin rằng đời mình có một mục đích thiêng liêng: làm cho những người chúng quanh mình được sung sướng, mang niềm vui, đường đạo để an ủi thế gian, coi ai cũng là những ban đồng yêu, đồng chí, đồng giàn đỡ, không phân biệt giàu, nghèo, sang, hèn, chung tặc, gai cắp.

Nhưng đó mới là những thú vui về tinh thần. Hướng đạo còn mang đến cho ta những thú vui về thể chất nữa.

Còn gì vui vẻ, hoạt động hơn là những buổi cắm trại ở ven rừng hay gốc biển trong những ngày nghỉ?

Những lúc ấy, ta thấy mình sống một đời bình dị, trơ trọi, hoàn toàn tự lập, và thoát ly hẳn cái khuôn khổ chặt hẹp của thành thị để hưởng những lầu không-khi thơm mát, dịu dàng của rừng biền, nó làm cho tâm hồn ta mát mẻ, thân thể ta mạnh mẽ, lòng phản ánh của ta bồng bột thêm lên.

Rồi những lúc nhàn rỗi, ta ngồi ôn lại trong trí nhớ những buổi cắm trại nào nhiệt vui qua, ta thấy một luồng sinh khí thiêng trong huyết quản và mong mỏi một buổi cắm trại khác chóng đến để được hưởng những thú vui trong trào, hồn nhiên mà chỉ hướng đạo mới có thể cho ta được.

* Phạm-Văn-Binh

MUỐN SỐNG ĐẾN 100 TUỔI

Ở nước Ý có một làng gọi là làng Cellio, dân nghèo mà khí hậu cũng không tốt, nhưng làng Cellio có được năm cù 100 tuổi và 33 cù 90 tuổi.

Ông Gabbi, một bác sĩ trú danh ở nước Ý, có đến tận nơi để khảo cứu vì sao dân Cellio lại sống lâu đến thế. Theo lời ông ta thì mấy ông cù sống lâu ấy phần nhiều là nông già; chúng ngủ ít, không ăn thịt, không hút thuốc, không uống rượu. Về chính trị, chúng không thuộc về đảng phái nào cả. Cũng có kẻ con bầy, cháu lũ, nhưng cũng có người không vợ không con.

Theo Ông Gabbi thì hôn nhân không trở ngại cho sự sống lâu; còn ai muốn được 100 tuổi thì chờ đến lâm chính trị.

Monde et Voyages

Phải chăng rượu bia là một thức ăn?

CÁCH tám, chín năm nay, một người Nhật làm nghề thương mại, ông Susumu Taizaki, bị bệnh trầm trọng quá, phải chờ vào nhà thương Hokkaido, có thày thuốc đều chẩn đoán không có cách gì chữa được. Bệnh nhân không ăn gì được, chắc là mình sẽ chết, liền xin một chai rượu bia.

Khi uống vào, ông ta thấy khỏe khoắn. Ông ta xin uống thêm một chai nữa và nhận thấy trong người đã chịu. Ông bắt đầu uống rượu bia từ đó. Sau một tháng, ông khỏe hẳn và đã từ biệt bệnh viện.

Về sau, ông Taizaki chỉ sống bằng... rượu bia. Trong tám năm trời không ăn uống một thứ gì khác, ông ta tinh ra rằng da, tiêu thụ hết hai mươi nghìn chai bia.

Đông - Dương

do: BẮNG - VĂN - HINH và TRƯỜNG - ANH - TỰ

Chủ-nhiệm, là một Tùng-Thư rất đồng-lành, mục-dịch là công-hiến những sách có ích cho đồng-bào cả Đông-Dương cùng đọc, xuất-bản vào hồi tháng Mai 1937 hai quyển sách:

1) NGHỊ VIỆN NƯỚC PHÁP

2) MUỐN THÀNH CÔNG TRÊN ĐƯỜNG ĐỜI

Mỗi quyển dày ngọt tráng, in đẹp, giá 0\$30

Sách của B. D. T. T. sẽ ra đều, tháng nào cũng có.

Ở các tỉnh, ai muốn làm Đại-lý cho Đông-Dương Tùng-Thư,

xin liên lạc với thương-hàng, dùng địa chỉ sau này:

M. TRƯỜNG - ANH - TỰ

Số 61, Phố hàng Đầu (Rue Daviller) — HANOI

lượm lặt

Người hóa chim

ÁC ông thầy thuốc nhà thương Middlesex ở Londres hiện chia mặt câu bò con lèn 7 tuổi tên là Pefer đang biến dàn ra chim.

Mỗi cù đã thành hình cù mỏ và trong khí di, cù nhảy lon ton và đập tay y như một con chim rực rỡ cành cây bay. Người ta rất lấy làm lạ, vì từ trước đến nay,



cù Peter vẫn khỏe mạnh và đi học như thường.

Tuy vậy, các ông thầy thuốc nói có hy vọng chữa lành cù Peter.

Sunday Referece, Londres

Nước nào nhiều bão nhất?

GIAI QUẢN XÃI để cho nước Ý với con số 3.953 tờ. Nước Anh chỉ có 255 tờ mà thôi; Hoa-kỳ có 1.912 tờ, nước Pháp 1.500, nước Thụy-sĩ 501, nước Dan-mạch 272.

Nếu đem so sánh với dân số, thì nước Thụy-sĩ có nhiều người đọc báo nhất: trong 8.000 người đã có một tờ báo; nước Dan-mạch đứng thứ nhì, trong 17.000 người có một tờ báo; còn ở Đức thì có 18.700 người có một tờ.

(Còn nước ta? Dân số được bài mươi mốt triệu mà báo thời trang dưới 100 tờ, vậy xem đà thời người đọc báo ở nước ta còn ít quá.)

Monde et Voyages

Bồng lộc của các vị chủ tể các cường quốc

ÔNG tông thống nước Pháp, bồng một nắm là ba triệu sáu mươi

vạn quan tiền tây. Nếu đem so sánh số bồng ấy với số tiền của các vị chủ tể các nước khác thì chẳng vào đâu cả: như vua nước Anh-cát-lợi mỗi năm lãnh 4.700.000 livres hay 58 triều 75 xan quan; — vua nước Ý: 6.745.000 quan; — vua nước Y: 11.250.000 livres hay là 14.462.000 quan; — vua nước Dan-mạch: 1.050.000 couronnes hay là 7.250.000 quan; — vua nước Nhât: 4.500.000 yen hay là 57.240.000 quan; — hoàng hậu Hòa-lan: 1.200.000 golden hay là 12.321.000 quan.

Monde et Voyages

Răng vô dụng

ÁCH đây không hả, tòa án bén Pháp xử một vụ kiện rất lý thú tại đây Montpellier. Một nhà văn-sỹ có tiếng tăm, một ngày kia, nồi nòng hành hối với một ông chủ nhà in sách, vì có ông ta không chịu bán những sách của nhà văn-sỹ kia.

Trong cơn ghen dữ, văn-sỹ không nén được lòng, nên đã lật tay tăng ông chủ nhà in một cái tát. Nhà cái tát nói là: "Anh nghiệp thay! Lại làm cho ông chủ nhà in gãy mất hai cái răng cửa."

Thế là văn-sỹ trả lại trước tòa án đối chất.

Tòa hỏi: « Anh có điều gì để tự bảo-chữa lấy mình không? »

Nhà văn-sỹ trả lời: « Thưa Tòa, tôi



xin thử thắc là đã chột nóng này mà làm gãy mất hai cái răng của anh ta. Tôi xin nhận lỗi. Nhưng đã bao giờ là một điều lỗi của tôi chưa? Tôi ngó lầm. Vì anh ta thường nói với tôi rằng sách của tôi viết ra chẳng có anh ta làm, kiêm nỗi lấy miếng cờm náo cát. Thế thi, xin Tòa xé cho, để rằng cho anh ta làm gi vì anh ta có com đầu mà ăn. »

Paris Soir

Bưu-Mạng

Một bản thống kê về thành Chicago

THEO một tờ báo Mỹ, thời ở Chicago trong 20 phút có một đám cưới, trong 50 giây có một chuyến tàu hành khách, trong một giờ rưỡi đã làm xong một tòa nhà.

Trái lại, ở Chicago, trong 70 giờ có một vụ án sát, trong 5 giờ xảy ra một cái tai nạn ghê gớm, trong 3 giờ có một



vụ trộm, trong một giờ có một đám hỏa tai, trong 65 phút một đám ma, trong phút có một vụ bắt bớ.

Monde et Voyages

MẤY CON SỐ GHÈ GÓM

NGÀY NAY, ở Tây-ban-nha, quân chính-phủ và quân của đảng nghe-thông đương đánh nhau kịch liệt, mà không khỏi cuộc nỗi loạn nay có thể thành ra cuộc thế giới chiến tranh. Ta cũng nêu biêt cuộc đại chiến 1914-1918 làm lòn hai chế nhau loại bao nhiêu để thấy cái đúc ác của chén tranh.

Theo Quốc-tế liên minh, thì các nước qiao chiến đã tiêu hết 1 vạn iết phật lảng, tức là 10 triệu triều (10.000.000.000). Các nhà số học nước Anh đã tính dùng mòn tiền áy số viet kia để thi có thể:

1) Lạm cho lát cá các gia-dinh trong các nước Hoa-kỳ, Gia-nă-dai, Anh-cát-lợi, Bỉ, Đức. Nga lát cá horizon 436 triệu người, mỗi gia-dinh được một cái nhà to, có vườn, đang già 100.000 phật lảng. Nếu lâm nhâ chung hai nghìn bắc như ở nước ta, thì có thể đủ ở cho tất cả loài người trên trái đất.

2) Lai có thể lạm thêm trong các thành phố 20 vạn dân lên ở các kẽ hở trên, mỗi thành phố một cái bệnh viện giá 125 triệu phật lảng, một cái thư viện cũng giá áy với một cái học đường giá 250 triệu phật lảng.

3) Lại còn có thể đánh một số tiền dự trữ đất lát 5/, tiền lợi, tức áy có đất đai dùng trả lương cho 25.000 thằng giáo và 125.000 thằng thuế, mỗi người mỗi năm 25.000 phật lảng.

4) Chưa hết, đầu 1 Trí các mỏ tiền dùng-trên, còn lại một mỏ có thể ngang với giá trị của tất cả tư sản nước Pháp và nước Bỉ trước cuộc đại chiến.

Đó mới nói về cửa. Còn người chết và bị tàn phế có sấp năm số nhân khẩu của nước Thụy-sĩ (nhân khẩu của nước Thụy-sĩ là 3.800.000 người). Sắp hàng tư, và giữ sáu mươi quán đội di qua một chỗ phái mươi 7 phút ruồi, thời cái toan quân người chết và lát phè đỏ di luồn trong 81 ngày đêm mới hết. Nếu sấp hàng một mỏ di thi phái di trong 324 ngày đêm, tức là gần một năm trời hết.

Thuật theo Kim-lai

GIA DÌNH

111

TRUYỀN DÀI của KHÁI-HƯNG



NH ĐÈN « pha » ô tô thu hẹp bể ngang chiến súng chói hai dãy nhà thấp quét với trảng lợp ngồi và lợp lá. Hình cái miếu con, hòn gốc cây đa sù sì, nỗi rõ hẳn lên với hai con rồng đắp sơn màu sắc sô.

— Đến noi.

Xe đi từ từ, rồi rẽ sang bên phải; tức thì cái nhà chòi trên cõng huyện, rực rõ hiện ra. Vài lần lúi đú ba tiếng trống báo ròn ròn, hấp lắp, hút thèn như cái thức giắc hoảng hốt kinh hãi của người đương chập chùng ngủ gật.

Hãm ô rit lên. Hai cái đèn pha di sát vào đối cánh cổng gỗ lim và tiếng còi điện kéo dài thút giục. Àu mở choàng mắt hỏi :

— Đến nhà rồi à?

— Đến nhà rồi. Cậu ngủ giấc non nhỉ?

— Tôi mơ màng cứ tưởng còn ngủ ở nhà Tông.

Nga cười lấp ló:

— Tại cậu thích nhảy đầm quá đây mà.

An cao cò :

— Tôi đã bảo mẹ đừng gọi là nhảy đầm, quá lốm.

Nga vẫn cười:

— Vâng thi khiêu vũ, khiêu vũ.

Cánh cổng nặng nề mở trên đôi bánh xe gỗ kêu ken két. Và xe di vào sân cỏ lượn quanh mấy cây bằng tàng khồng ra hàng lối rồi đến đó ở ngay niềm nhà công đường.

An mắt hấp háy lảo đảo bước xuống, cái khăn khoác rờ cánh tay. Còn Nga thì vẫn tĩnh táo, ngực mắt nhìn trời bảo chồng :

— Hôm nay có giáng, cậu à.

Quả thực, trảng ba tuần lắp lò trong đám lá to bản, và in bóng lù du mây cây bằng xuống sân. Nhưng An chỉ nghĩ đến ngủ, yên lặng đi thẳng qua phòng khách, để mặc Nga mơ mộng đứng tựa tường hoa ở hiên công đường.

Giờ mắt lát lẩy thôi. Sợ Unh mịch của ba đêm sẽ hoàn toàn, nên thỉnh thoảng không kiềm mấy tiếng trống cầm canh rọi rạc, buồn te.

Cánh cửa đồng lười dẹp gọi biệt bao tinh tinh man mác trong lòng, một người đàn bà đã luôn mày năm sống với một cái ý tưởng độc nhất: làm bà quan.

trung dưới ánh cây đèn măng-sông.

An nằm trên giường Hồng-kông, hai tay dang thẳng, chân đì giày « ban » gác lên lưng tựa một cái ghế máy. Nga mỉm cười

đi ngủ. Nhưng ánh trăng chênh chêch in xuống nền gạch hoa bóng chiếc màn ren, rung rinh, nhẹ nhàng... Bất giác, nàng ra đứng cửa sổ ngắm cảnh vật. Những cây lá lười hờ, những khóm đám bụi cát sỏi lùi như hình người. Nga rùng mình tưởng tới cái đêm trăng, một đêm khiêu vũ rằng bắt gặp An khoá tay tinh nhàn dì nói truyện dưới giàn thiên lý. Nàng thở dài nghĩ đến mối tình yêu đã tàn tạ của chồng mình.

Nàng nâng mím cười ngay, và thi thầm tự nhủ :

« Minh bẩm hai tuổi đầu rồi, không phải còn thời tinh ái nồng nàn nữa, bây giờ mình chỉ nên nghĩ tới tương lai, nghĩ tới già-dinh mà thôi ».

Nàng nở nụ cười thấy rõ rệt con đường tương lai chắc chắn, đẹp đẽ. Bây giờ An tri huyện hạng nhì rồi. Cứ nghe ngóng tin hình tài có thể cuối năm xin được thăng hạng nhất: chàng vừa đủ hạn hai năm, mà cụ tuần lại có hứa sẽ cho nó thực tốt. Ba đứa con trai học ở Hà-nội, thi hai đứa đã xin được vào trường trung hoc tây: « Rồi ta sẽ cho chúng nó sang Pháp ».

Nga sung sướng ngược nhau cười với trăng. Nhưng một làn mây xám thoáng chạy qua tầm hồn : Nga nhớ tối nết mặt râu ria và những lời nói phản uất của chồng trong lúc chán nản ở nhà kỹ sự Tông. Ít lâu nay, nàng nhận thấy An không được vui, lúc nào cũng như tư lự điều gì...

Và nàng cố tìm hiểu.

Nàng nghĩ ngay đến số tiền hơn hai vạn mà hai vợ chồng đã tiêu hụt vào tài sản: « Nếu chỉ có thể thi cầu gì mà buồn ! Bỏ ra rồi thế nào cũng phải có dịp thu vào chút ».

Và nàng tưởng tới mấy người bạn đồng nghiệp của chồng, người nào trước kia cũng nghèo mà nay đều trở nên giàu có cả. Đứng nỗi đâu xa, ngay như Việt mà cha mẹ đã chật vật mới xoay đủ tiền cho an đi học. Thế mà ngày nay chẳng có lớn hơn trăm mẫu ruộng và hai nếp nhà lớn cho thuê ở thành phố Hà-nội.



Nga cảm động ứa nước mắt, nhưng sự cảm động lấn buông và vui, lâng sướng và khò ấy chỉ chạy thoáng qua tâm hồn nàng: tiếng trống cầm canh dã vội kéo nàng tới thực sự. Và nàng lẳng lặng đi vào phòng ngủ, sáng

lắng lâng tháo giày cho chồng, rồi buông màn giắt cần thận các mép xuống dưới nệm: Đêm khuya, nàng không muốn phiền gọi người nhà lên làm những việc ấy như mọi khi.

Đoán, nàng vận tất đèn và toan

NƯỚC HOA NGUYỄN CHÁT

HIỆU CON VOI



N. 1. - Avenue Paul Doumer, N. 1. - Haiphong

PHUC - LOI
1 lọ 6 grs Op 80 1 tá 8p00
1 lọ 20 grs Op 70 1 tá 7p00
1 lọ 500 grs 8p80 1 kilos 16p00

TCHI-LONG	66, Rue des Paniers à Hanoi
THIEN-THANH	Phố Khách à Nam-Binh
QUAN-HUNG-LONG	Rue Sarrail à Vinh
PHUC-THINH	Rue Paul Bert à Hué
QUANG-HUNG-LONG	Marché à Toarane
ĐONG-XUAN	Rue Gia-Long à Quinhon
PHAM-HA-HUYEN	36, Rue Sabourain à Saigon

Vậy thử hỏi lấy tiền đâu ra mà tậu nhà, tậu ruộng? Tiền lương có hơn trăm bạc thì hẳn chỉ tiêu vào việc ăn mặc cũng chẳng đủ.

— Bồng lènh!

Bất giác Nga thốt ra hai tiếng ấy. Phải, « bồng lènh ». Làm quan mà không tròng vào bồng lènh thì sống làm sao được? Chẳng lẽ ăn cơm nhà, làm việc người?

Nàng nhớ một hôm nàng có nghe Huyền nết với ông lục lọi câu này: « Người lính cảnh sát tây ăn lương ba trăm một tháng. Lương của tôi chỉ có chín chục. Thế mà công việc của tôi nặng nhọc khó khăn gấp mấy công việc của viên cảnh sát tây ». Người Pháp mỉm cười đáp: « Lương! các ông có cần kẽ với lúi ! »

Thực vậy, người ta vẫn không cần kẽ với lương như thế cả. Chỉ tròng vào số lương chín chục thì đến đóng vai viên thừa pác cũng chẳng xoay xu ra sao được, chứ đừng nói đóng vai viên tri huyện nữa!

Nhưng sao An lại không bắt chước làm được như người ta? Không, thế nào rồi An cũng phải đi đến chỗ đó như mọi người khác, đi đến chỗ xoay tiền. Bây giờ thi chàng đã chịu nhận lẻ đắt, nhưng chỉ nhận những lẻ người ta đem đến ta, đem đến cho mà thôi. Theo cái chính sách lấy tiền ấy, thi dứng có hòng làm giàu. Không b López, bao giờ họ chịu hả họng kia chứ!

Giữa đêm khuya yên lặng, bao ý tưởng phực tạp kế tiếp dồn dập lấn vào tâm hồn tinh táo sáng suốt của Nga. Vâng tròng thấy vạch rõ rệt con đường tương lai có lẽ miên cung phải theo, nhưng thế nào cũng phải theo đến nơi đến chốn. Sự chán nản của An, nằng cho là một sự chán nản nhất thời, mà người ta thường vui có sau một bữa ăn khô tiêu hay trong một cơn đau dạ dày bất thần...

Tiếng gáy sảng bỗng nhắc Nga nhớ tới đi ngủ. Nàng rón rén vào phòng trong, định bụng hôm sau sẽ hỏi chồng để biết sự thực, hết cả sự thực.

Hôm sau là chủ nhật. Mãi mười giờ An mới thức giấc. Nga gọi người nhà sắp khay chén rồi ngồi sắp pha trà cùng chồng uống. Nàng lấy làm sung sướng được think thoáng ngồi bàn truyện với chồng trong khi nhăn rỗi.

— Thời met thi hôm nay đừng lên tinh nữa.

Sau cái ngáp dài, An đáp lại:

— Không làm gì suốt một ngày kẽ cung buôn.

Nga giọng hơi gắt:

— Thi think thoáng cũng nghĩ

ở nhà một hôm đường sá chủ!

— Cũng được!

Vừa nè cái nói, An vừa nhìn ra sân, chỉ mong có khách đến chơi.

Ngày chàng mới ra tri huyện gặp một ông Công-sứ quá nghiêm khắc, chàng không dám rời bỏ huyện lị, dù là ngày chủ nhật. Những buổi nghỉ việc dài dang dẳng ấy, chàng hết lang thang ngoài sân, ngồi ra công, lại vào đứng cửa sổ nhìn ra sân. Ai đến chơi với chàng, chàng nồng nàn tỏ lòng qui mến, coi như ăn nhăn, dấu người ấy đang bị chàng ghét ngon ghê ngọt. Rồi chàng bảo vợ đặt tiệc long trọng khoản dãi, có khi gọi cả à đào đến hát nữa.

— Cậu xoi nước! Sao cậu buồn thế nè?

An cười gượng :

— Mợ lả qua! lúc nào mợ cũng bắt người ta phải vui hay sao?

Hai người yên lặng nâng chén nước. Bỗng An thở dài bảo Nga:

— Mợ ạ, Cảnh vê hưu rồi đây.

— Ông Cảnh, có phải ông Cảnh bạn cậu không?

— Phải.

Nga kinh ngạc :

— Vê hưu! Mới ngoài bốn mươi tuổi mà đã vê hưu?

An cười chua chát :

— Nói khai sự ngày thơ khờ khạo của chàng làm cho người ta vira tức cười, vira cảm động: Một năm nǚr to, tình súc vè cho chàng bắt năm nghìn phi di hộ để. Trước mặt nhân dân, chàng diễn thuyết nói đáng lẽ việc giữ đê là việc của sở lục-lộ và dân có quyền đòi tiền công. Nghe mấy lời rất hợp lý của quan, dân phu

ra kè làm những câu truyện vui vẻ, rồi nói lảng :

— Minh còn nhớ hồi đèn chơi anh huyện Cảnh không nhỉ?

An mỉm cười không đáp. Nga kè luôn :

— Khô sở quá, trong phòng khách một cái bàn gỗ khớp khึng, sau cái ghế máy cũ nát thì một cái ba chén với một đoạn tre buộc lạt. Tôi ngồi phải ghế ấy suýt ngã bồ chưng, bà Cảnh nguyeng quá.

An thở dài đáp :

— Bấy, tương lai của chúng ta đây!

Nga cho đó là một câu khôi hài không đáng lưu ý. Nang kè tiếp :

— Lại nước chè thết khách mời thảm chử! Mùi mốc hôi hăng lên mũi, minh phải nhâm mắt uống liều...

— Đó là gương một ông quan tốt.

Vừa nói An vừa cắt tiếng cười chát :

— Muốn là một quan tốt chí có một cách chịu khổ chịu sör, chịu thiểu chịu thốn như thế. Chứ mợ tính lương chín chục bạc mà lại đồng con như anh Cảnh, không lấy tiền...

— Không biết lấy tiền thi còn có lý.

— Thị cũng thế.

— Phải không cậu, minh làm ơn cho dân nó dem tiền đến tạ ơn, việc gì lại không lấy?... Không lấy thi thực ngốc. Đấy như bác Cảnh, có ai thương dân, quan trên thi ghét, mà dân thi nô khinh.

An nhìn vợ nói mỉa mai :

— Mợ lý luận lầm nhỉ! Mợ bảo làm ơn, kỳ thực minh chỉ làm bòn phản. Tôi thi dù một việc còn cao cho mợ nghe. Bây giờ tôi bắt được một thằng ác cướp, và tôi có đủ chứng cứ để làm tội nó. Nhưng tôi lại tha nó. Vậy như thế có là làm ơn không? Nô dem tiền đến lê tôi, tôi có cho là nô ta ơn mà nhận được không? Nhung tôi di hơi xa quá.

Nga ngắt lời :

— Phải, cậu di xa quá thực... Như hôm nọ có việc kiện ly dị. Cậu hiếu dự cho dõi bèn đoàn tụ, thẳng chồng cùm on cậu dem đến tạ ba chục bạc, thế mà cậu cứ chối dày dày... Vô lý đến thế là cung.

An cười :

— Nhưng việc làm của tôi, bồn phận của tôi là phải xử đoán tụ, chứ tôi có làm ơn, làm huệ gì cho ai đâu?

(Còn nữa)

Khái-Hưng



— Nói bị thải thi đúng hơn.

Trong họat giới còn ai không biết tiếng Cảnh, cái anh chàng luôn luôn chiếm đầu lớp tú khai năm thứ nhất trường Bảo-hộ cho tới năm đó trúng số một kỳ thi hậu bồ. Thế rồi từ ngày xuất chinh đồng bèn ở chice tri huyện hàng ba, cho tới ngày nay bị thải hồi vì bất lực.

Những mâu truyện về đời chàng mà người ta thường đem

bỏ ra vê cả. Nhưng khi nghe tin chàng sắp bị cách, nhân dân toàn huyện bỗng lại kéo cả ra làm việc, và vì thế chàng được vò tội.

— Người thất thải như thế, làm quan sao được?

An cười bão vui :

— Già mợ dem cầu ấy tặng tôi có lẽ cũng đúng. Tôi thấy tôi làm quan là một sự vô lý quá, khờ dai quá.

Jeanne - LÀM THẤN

II. — CÔ ĐẦU (tiếp theo) PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

Buổi sáng

M

OT ĐÈM KIA, quá
muỗi hai giờ, tôi
rút áo ra về.
Nhưng, sáng sớm
lộm sau, mèo
sáng chửi nhát rết muỗi, tôi quay
lại chờ vui đêm qua.

Mục đích được gấp đẽ hồi truyện
cô K., một cô đầu đã từng uông
thuộc phiến với đám thanh.

Những quan viên di hát với tôi,
tôi qua, vẫn còn nằm cả trong
chăn, thò đầu ra ngoài. Chỉ có một
ông đã dậy, quần áo chỉnh tề.

Ông ghênh cùi giày lên chán đậm,
nhỏ nước bọt vào mũi giày « ver-
nis », rồi đưa giày lên bức màn
the mới lỉnh mà lau.

Một cô thay váy, tru tréo lên :

— Góp bộ trễ ! giặt người chửa!

Ông ta liền khóc một cái, nhò
luôn vào màn, rồi nhăn mũi lại
máu nhìn cô kia :

— Kêu à ! Nay kêu ! kêu nứa
hay thói ?

Ý chừng thấy tôi có vẻ gì lớn,
ông ta ngồi luôn bên cạnh tôi :

— « Vous » cần phải ngủ lại
đêm ở những « boîtes » có đầu, để

sáng hôm sau mà hưởng hết cái

a nản và cùng ». Như lúc vừa mới

chop mắt đã có mấy thằng nó rao

bánh tát vào lỗ tai mình, đê đánh

thức mình dậy mà ngủ đến : pri-

mo : cái sú và đầu và vắt rau của

bà vợ ; secondo : cái sú trả tiền

mua nhangs cái vui và nghĩa, hay

tả có khỉ cái sú trả tiền mua một
bệnh lậu hay tim la. Thật là vô lý
một cách lạ. « Vous » thử nhìn hộ
« moi » xem mấy thi mẹ ! Sao
denn qua thi họ đẹp thế, mà sảng
dậy thi họ bần dến phát nón đến
thế ?

Ông dứng phát dậy, bước lại
cái giường tay trước mặt, và vách
tung hai cửa màn the lên : từ cái
chan cuon lò sáu đê thời ra hai bộ
mặt vàng énh, bật ra mấy tiếng
quát : « eh ! là ! » và một tiếng
« ài » như tiếng dầm rú !

Ông bạn tôi, ngô ngược, togn
tung chán ra, nếu họ không kêu
rầm rì lên.

Nhưng ông ta lại ngô ngược
một cách khác :

— Cả đêm chưa chán, thanh
thien bạch nhật, không sỹ tội với
trời đất a ?

Từ trong chán nỗi lên mắng rieng
ren :

— Tao lạy máy ! Đè yên chung
ba một lú nữa ! Tao mà có býg
ba thi trời tru đất diệt cả nhà có
đầu nág dí !

Tôi ngoảnh mặt đi, nhưng còn
nghe ở trong chán họ cùu chí nhau:

— Cả nhà nhà anh, có đuge
không ? ..

nó còn dài cả vào lo lóc bình nhà
có đầu, có thằng nó còn dài liệt
cà ra giữa nhà có đầu là thường.
Đã vào nhà có đầu, phải vứt bỏ
yêu và thương dì ! Vì theo ý riêng
tôi, « đều » nhất là có đầu !

Tôi cười :

— Ông nome qua !

Ông gán cõ-lén :

— Không ! Tôi nói một cách rất
công bình !

Tôi thấy mặt ông đỏ lên như
giận ai :

— Điều ! điều tất !

— Ông ơng dju giọng dì :

— Tôi sối dù không ưa có đầu —
nhưng vì thế mà tôi lái thương
họ — vì nhiều lê lâm. Hây kê hai
lê chính. Một là : mười tháng đì
hát cô đầu mà dám dục tâm. thi
lì ra cũng năm, sáu tháng tìm la
và lú ! Thác đém, uống rượu, và
ở bàn, chàng cẩn đến tréponèmes
và gonocoques cũng dù « thác »
chín mươi phần trăm rồi ! Cố dù
nó biết rằng nó có bệnh mà nó
cũng cố đồ bớt ra cho mình ! Như
cái con mả trong mục « ngái nhảy »
ông đã từng nói đến. Ông dứng
cái ! tôi biết nó là ai rồi ! Nó là
một « a đảo rượu » « a đé » một
cách lạ. Ba ai nó cang « ngủ »

đuge, mà chỉ biết một tối thôi
cũng dã được rồi ! Nó dã « a đé »,
nó lại da tinh, thế mới khò cho
người ta chử !

— Ông chỉ ngủ một lần với nó,
thì là hám sau hoặc là nó đến nha

riêng ông, hoặc là đe cho ông lôi
đi đâu, mà làm gi cũng được ! Một
lần nó đang « lận », đêm nó ép
một thằng bạn tôi, thằng N. phải
ngủ với nó. Một lúc khoái lạc, bấy
tháng ăn giờ khó !

— Ông đã nhâp với nó rồi, và
ngày đầu đã mãi cho nó cái áo rồi
thì phải ! Thời nhé ! cui nhé !

Tôi búi ngùi nhe câu truyen dò,
không đẽ đến cái dám bằng trờ
giang mà ông tặng đưa cho tôi.

Và ông bị một vố

Ông gat tân thuốc lá vào tách
nước trè tàu, thong thâ, buon râu
kho cho tôi nghe: Một lê nữa cho
tôi chán có đầu !

— Tôi vốn có ba cái đặc tính :
thich yêu thương, thich liên miên,
và thich tiêu tiền và nhất là thich
bán nhà đẽ... yêu, bán cả nhà hàng
xóm cũng được, nêu ông hàng xóm
bóng lóng ! Ba cái đặc tính dảng
a bồ lú » ấy làm cho tôi trong bao,
nhieu năm há hé và như « ông
hoàng con con » ở chỗ có đầu. Thế
mà một lún... lún cuối cùng tôi gắp
con H. ở xóm này. Tôi yêu và
thương nó lắm, dù tôi biết rằng có
ba thằng bạn quen thì nó dã ngù
với tất cả ba rồi.

— Trong một chû nhât, đêm nào
tôi cũng chịu khó « lán » xát xát
mà nó vẫn kiêu gan nhât định
không nghe.

— Một tần lý của linh yêu : ba
ai cũng hiền thán vì không yêu,
nhưng tự nhiên gìn vàng giữ ngoc
khi dã yêu. Tôi tưởng thế.



"Tôi nghĩ đến cách chia tay nà
ra ! Tôi định thế này : làm một
biết từ cuối đời riêng một mảnh
năm tháng mà tôi quen và đã từng
lâm nhau thế."

Tôi ngắt lời ông ta :

... Đề công bố một cái uẩn khúc
của ái tình chứ gì ?

Ông ta cười và gật đầu nói tiếp :

— Đúng như vậy ! Thế rồi, được
ít lâu, tôi hiểu rằng nó sẽ dữ giữ
gìn đối với tôi, vì một cô gái thường:
nó là lòn !

"Nhưng đó cũng là một cách
nó yêu tôi, vì nếu không yêu thì
dù « thả » ra cho « bí nhân »
một ít gonocoques rồi còn gì !

— Tôi liên thán hành chạy thuốc
thang cho nó, đưa nó đi thầy lang.
Tốn kém cung khái.

« Rồi nó khỏi. Tôi nhất định trả
ng cho nó. Vì tôi đã thấy cire nhục
lúc nó bị bệnh, cái hoa cảnh đau
đon và cái tương lai tương tự
như thế của những người như
nó ! Tôi chỉ có một mục đích : bô
ra một số tiền như thua một canh
bạc, để cưa với một người « dáo
lợ liêu yến » ra ngoài « bê trâm
luân » (sic) ! Nhưng có dẫu họ lại
nghi khác : một khi bô tiền ra trả
nó lúc là lấy làm vợ ! lúc là phải
tẩy người đã trả nợ cho mình...

« Ở ngoài họ đồn rầm lên là hai
đứa mê nhau lâm và sáp lấy nhau.

« Thế rồi một đêm tôi đến hái
và đem tiền lại, và, rất « quát lè »,
tôi trao tiền vào tay tay nó. Nó
cảm động, khóc như bô nó hay là
tới chết lúc đó !

« Xin nỗi thêm rảng đêm đó cái
bung nó vẫn... kiên gan như
thường ! Nó hen lục nào nó được
về nhà « súra túi náng khăn » cho
tôi, yes !

« Đêm sau, tôi hi hùng như một
bà có tiền phái chán, đến nhà hát.

« Từ 8 giờ đến 10 giờ đêm, tôi
lâm bộ khồng hồi đén nó, vì tôi
muốn rắng, lâm thây đồng tiền
lúc này, nó phải ra bón vă đón tôi
trước.

« Đến nửa đêm, một cò dâu
trong nhà đó, ý hàn mến cái « đức
tinh » liêu liêu của tôi, rí tai với
tôi rằng :

— Cái con nhát tính của tôi
về quê từ sáng rồi. Vâ và quê với
một thằng bạn không biết

« Nó ra đì, không một lời cảm
Ơn, không một câu nhắc nhôm đến
tôi ! »

Ông bỗng rít hai hòn rắng lai :

— Thưa quan ! đã khai hay
chưa ?

Tôi chậm rãi trả lời ông ta :

— Ông đã không cần lắng người
đó, mà chỉ cõi cùa mỗi người khõ
ra ngoài bê khõ, thì ông nê hả gi
một lời cảm ơn ! Nhưng nên khen
cái người đó thay chúng tám !

Ông ta lèn mắt nhìn tôi. Tôi

cười :

— Thúy chàng vì từ đầu đến
đuôi không yêu ông, thì cho đến
phút cuối cùng cũng vẫn không
yêu ông ! Ông còn có cách làm ở
cái đồng nước mắt đêm trước, một
cái an ủi cho ông, nên ông còn lầm
tire ! ...

Ông ta đứng dậy, daing hai tay
ra :

— Nhưng mà, nếu ông biết
những lúc nó rên lên ǎn ǎm,
những lúc năm tháng căng như
con lợn cao rồi trên bàn đê ở nhà
đó cho bà ấy thuê rita ! Nhưng
lúc ấy ai cũng xua đuổi như đuổi

khách lén, tự nhiên rảy lên danh
danh trước mặt cái cầu nhè nhẹ.

Tôi mồi cò K. cung ản corm cho
vui. Cò mồi mực từ chối.

Một ông gặm một đầu gá, kè
nhé :

— Gá này, nếu không dã àn
e thương thợ cu kè », thì il ra cảng
dã để vài lira như chí K. ở đây rồi.

Thấy cò K. từ chối, ông vứt cái
đầu gá vào gáu mâm, lâm bộ rồi :

— Tôi không hiểu làm sao, bắt
cứ uống raga, ăn cháo hay ăn
corm, mới thế nào các chí cũng
không chịu ăn ! Cứ ngồi ỳ ánh như
chó chưa cả ! Mà cầm thay nuốt

Không chờ cò K. trả lời, ông
thẳng thẳng :

— Nếu tôi là thẳng bếp nhà các
chi trong mồi ngang một đêm thì tôi
sẽ thay rắng : những món ản còn
thừa của lũ chó này ; có khi có lần
cả nước râu của lũ chó này nữa,
ba chủ đèn trên lũ lám một mòn
hầu lòn mà các chí sẽ vùi đầu vào
an như chúng tôi, nghĩa là... « chó ».

Ông gặm đầu gá lúc này, như
muốn giữ cái hoa khi trong bữa
com :

— Tao đã từng ăn món hầu lòn
ấy rồi, ở nhà con N. giữa một buổi
sáng mà bá cu nhà tao xuống tróc
tao về. Không có thẳng nào làm
« valise » (näm đợi cho người khác
về lấy tiền chước valise ra) được,
nên phải để mẹ nó bốn cái đĩa lát,
và áo pardessus lại. Món hầu lòn
đó, hui khói, ngon ghê !

Có đồ chỉ có thể làm cho ông
cười thôi.

Ông ngánchez vào phía K.:

— Cười di em ?

K. cười. Tôi thấy hai mắt K.

nhòa những nước.

Rồi bỗng K. vùng dậy chạy vào
sân trong. Tôi chạy theo vào.

Gác đầu vào thành bê, K. dang

khóc nức nở như một đứa trẻ.

©

Sau bữa cơm trưa

Võ vai K., tôi sẽ gọi :

— Cò K., cò K. Việc gì mà phải
khóc khóc ?

Cò giật mình, quay phát lật,
trông thấy tôi có nín khóc và cười,
buồn hay là giã dots, như một con
đầu đang khóc bô chồng mà phải
tiếp khách :

— Anh đây à ? khô.

Cò đứng sững nhìn tôi, bỗng
hai tay lại ấp lấy mặt mà tru lên.

Cò hình như mặc cho có muôn ngã

vào đầu thì ngã.

Tôi phải gio tay đỡ lấy K.

(còn nữa)

Trọng-Lang



chó, trú có tôi ra ! Thi — xin lỗi
ông — tên nhân ai mà không lire !

Ông vẫn đứng thẳng, đầu gá
gù :

— Tôi muốn rắng nêu nó không
coi tôi như chong hay là người
gêu của nó, thi ra — cho khói
tùi cái vong linh của tôi — nó cũng
đối với tôi như một cô chelt dưới
hụt đối với một ông lão thuyền
chài ! ...

Tôi cười :

— Hay là như con gáu đối với
bố nuôi !

Ông ta cung cười :

— Cũng được !

©

« Chó » và « chó »

Đến trưa, chúng tôi ăn cơm ở
nhà đó.

Bốn người truote một mâm cơm
tương lâm với bốn cõi ngồi bài tiếp,
và nột cõi thứ năm, bé nhất, chay
ngoại đê cho họ sai làm những việc : ra
ngầm gương, vào lại ngầm gương,
choc choc lại soa phấn vào mặt,
ón à ôn eo, tự nhiên cười khanh



Một ông chò vào :

— Câu nó là chó nhà tôi ! Giỏi !

Nhưng một anh thứ ba, hép một
thia canh, rồi nói dàn tung liêng
một :

— Không có gì là lạ ; nếu chúng
tôi là chó ! Vì có là chó thì mới tôi
đây. Nhưng thôi, tôi chỉ lấy làm
là sao các chí lại không cung an
với chúng tôi ?

LỜI RAO

Trong khi có việc ở Bắc Giang, tôi vô ý đánh rơi một cái étui bằng dây, trong đựng một cái carte de presse "Ngày Nay" và ít giấy mảnh lặt vặt.

Vậy ai nhặt được, xin làm ơn đem trả lại hộ tại nhà Mr. Lê Văn Thành (secrétaire du Trésor Bắc Giang), chúng tôi không dám quên sự bối rối.

Nguyễn-Việt-Bằng

30, Rue de la Citadelle
(Près du Cinéma Olympia Hanoï)
Téléphone : 326
CABINET MÉDICAL
du
Docteur
CAO XUAN CAM
DE LA FACULTÉ DE PARIS
MÉDECINE GÉNÉRALE
VENERÉOLOGIE
Consultation :
Matin : 9h. à 12h.
Soir : 15h. à 18h.

**TRƯỚC ĐÂY
MỘT THÁNG
NGƯỜI TÀ
BÀO TÔI # LÀ
DA CÓC**



bây giờ da dẻ tôi rất
mịn màng mềm mại

Có hàng nghìn phụ nữ trước kia nướm da rất là xấu xí mà chỉ theo cách giàn dặm này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đã bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoà với kem mà làm cho da được trong trắng nhưng thử ấy hiệu bấy giờ trong Crème Tokalon màu trắng (không nhạt) có cả Chất tẩy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bẩn cấu són vào trong lỗ chân lông mà sá phông với nước không thể nào rửa sạch được. Những lần-nhbang cũng mãi. Crème Tokalon màu trắng có những chất bù làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dẻ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mịn màng không trôi.

BÁI-LÝ:

F. Maron A. Rochat et C.
45 - 47, Boulevard Gambetta. — HANOI

KÉ BẠI

TRUYỆN NGẮN

Vú già vẫn đứng đợi. Tôi bảo Khanh :

— Mợ vào trong em nó ngủ trước. Tôi phải ra có việc.

Rồi với bước đế tránh cầu bắc chì mà tôi có thể đoán được, tôi ra gian ngoài tiếp khách. Trong khách mà kinh ngạc, không biết

cô lại về đây? Cố đến bí-mật thực. Không biết cô đến tìm tôi có việc gì trong lúc đêm khuya khoát này? Đến nhà tránh nạn chẳng? Trong một buổi mà tâm lòng nhiệt huyết cồn sôi nỗi, tôi đã hứa hứa lùi nào cũng sẵn lòng giúp cô trong bước khó khăn. Lời hứa



Tôi ngạc nhiên ngừng lên nhìn vợ, thì Khanh cũng đang ngạc nhiên nhìn tôi, đôi lông mày lá liễu đã bắt đầu diu lại. Tôi bảo vú già :

— Vú ra hỏi ai dã.

Người vú vừa quay ra thì Khanh sầm ngay mặt lại, lườm tôi mà rắng :

— Đàn bà, con gái, nứa đêm còn hỏi với han gì? Sao cậu không sai vú già tống khứ nô dì cho rồi?

Ngay lúc ấy, người vú trở vào:

— Thura, cò Lê-Minh đấy, cậu ạ.

Tôi ngăn người ra. Lê-Minh, người bạn đồng chí gặp gỡ ở Hà thành ba năm về trước, sao nay

đó, và cái kỷ niệm một thời thiêng niên bằng hải thoảng qua tri nhớ, khi tôi bắn khoan: một mồi lo ngại bỗng nhiên đến ám ảnh tam tri, làm tan nát cái yên tĩnh tôi đã giữ gìn trong mấy năm nay.

**XUẤT
TRIUSONG
Tailleur**

12-14
Rue des éventails
HANOI



**Chemise Sport
JAS
BIEN COUPÉ**
baule made
MOULÉE DÉPOSÉE
C'est une
innovation
de la bonneterie
générale
CÙ GIOANH
68-70 RUE DES ÉVENTAILS HANOI

Prière de nous écrire pour
la vente en Gros seulement

TRẦN

của PHAN-THÚY

sa thưa. Tôi lại nhớ đến Lê-Minh ngày xưa, ông à biết bao trong chiếc áo vải rồng, dìu dắt cõi động dung nội hóa mà chính có biến cái gương diêm lệ.

Nay đến dùng nhan cõi xét cõi khác xưa, dòi mắt trước tình qua nay lại lờ dờ như bị ám sau cái mán lo nghĩ; dòi gõ má hay hảy má từ-tội cũng không làm nũng, nay không biết vì tuỗi hay vì phiền não ở đời, dòi má kia đã thành bóp lại, hai gõ má nói cao, phải chăng như đề-tiêu-biều cho kẽ số phận vất vả long dong. Tôi ngái ngang, lầu chua nói dược câu hỏi han, cõi cũng ra vè sương sùng e lệ, song cũng quã quyết nói :

— Mạnh quản chắc thấy em khác trước lâm.

Não tôi có trách gì cõi ! Trong một phút nhín sự thực, tôi hiểu chính tôi thay đổi nhiều lắm, mà tự thẹn với người nữ đồng chí. Cái thân trưởng giả nứa mía — vi qua buồm thanh niên háng hái thường cùng ai báu những truyện ái quân ái quốc, tôi nay đã nghiêm nhiên thành một người tông sự công sở, họa chảng cõi lòng cho vợ con dù ám no la mǎn nguyện. Cái dối nghĩa hiệp lẳng man đã thuộc về thời quá khứ, cõi đèn đáy thực là tiếng sét trong quang bình minh. Rồi không biết tụ nhủ minh hay nhủ ai, tôi đáp.

— Vâng, người dời ta mỗi lúc một khác.

Lê-Minh như không đe ý gì đến câu triết lý ngờ ngàn ấy :

— Em đèn đáy muôn phiên ông anh một việc, chả biết ngô-huynh có sắn lòng không ?

Tôi hơi chột dạ. Không hiểu nhà nữ đồng chí này lại muốn bày ra truyền gi. Song cũng gượng đáp :

— Việc gi, có cứ cho biết.

Lê-Minh bắt đầu thuật lại quãng đời vừa qua :

— Anh em bây giờ tan tác mỗi người một nơi, người nào lo phận người này. Còn em thế cõi, một thân lang thang may đây mai đó, chẳng làm được việc gi, rồi một buổi chán nản, yếu hèn, em ba đêm thán gửi một nhà lai cuộn.

Nghé thấy cõi có chồng tôi như đỡ được một gánh nặng, dân lòng nghe nỗi câu truyện. Truyền cõi cũng giống như truyện trám,

nghìn gia-dinh éo le khác. Gã lái buôn dã đổi cõi: gã dã có vợ cả. Cả lẽ ghen tuông, cõi vốn người học thức, không chịu được phản đối, một hôm cô ấm cou lên đường tìm phương tự lập. Cõi đến nhờ tôi tìm cho một chỗ dạy tr, nhất được nhà nào chịu nuôi thầy dạy con ở nhà thi cảng hay, vì cõi chủ mong được một chỗ « yến thân » là quí.



Cõi nói xong cùi nhìn dí chỗ khác, như tự lấy làm xấu hổ vì cái điều mong mỏi tâm thường ấy. Yên thán ! Bây giờ chúng tôi chả cõi có thể thôi ư ? Tự nhiên tôi thấy khó chịu trong bộ con áo lụa, trong căn phòng của tôi bày biện nào đinh đồng, tủ chè, sập gu, nhưng thứ đồ đạc làm nay đều thêm muôn trong con mắt những người đồng sự ở cái tỉnh nhỏ này. Tôi không giấu được những mối thận trọng dâng lên lâm nồng mặt. Tôi quay lại phía Lê-Minh và gặp lúc nàng cũng đưa mắt nhìn tôi. Hai chúng tôi nhìn nhau ngượng nghịu.

Cõi khẩn khoản thêm :

— Thế náo anh cũng cõi giúp hộ tôi nhé.

Tôi nhận lời cho qua truyện. Song tôi cũng thừa hiểu, trước cái hoạn nạn không xứng đáng kia, một lời hứa xưởng chẳng cũng quá ư nhạt nhẽo. Không tìm được phuong cứu giúp cõi một cách kiến hiệu hơn, tôi từ-thấy mình hèn nhát. Nhưng biết làm thế nào ? Mới cõi ở lại đây ư ?

Tôi nghĩ đến cái giận giữ của Khanh mà sợ : nàng chẳng sẽ làm tan hoang nhà cửa ra mít ?

— Hồi thế này khi không phải, cõi sao không đến chơi sớm hơn một chút ?

Lê-Minh như mới hiểu minh đến giờ vô lý. Cõi bối rối xin lỗi :

— Em chỉ còn nhớ chỗ ở ngô-huynh biến cho trước. Đến hồi 6 giờ tối, họ chở quanh quẩn, và em không thuộc phế tích này, thành ra cùi dí vò ván mài. Và khi cõi ở trên Hà-nội anh hay thức khuya lầm cõi mà. Anh thường vẫn nói, đèn là ngày của bạn trí thức, em vẫn tưởng thế, nên mới dám dường dột đèn đây.

Khanh vẫn còn giòng đèn ấm con ngồi đợi trên ghế. Tôi vào, nàng kẽ lè lói thói, trách móc nào là không biết thương vợ thương con, nào là dã ngán ấy tuổi — (tuổi mới cõi ngoài ba mươi !) — mà còn toan tính nhũng ai Giọng Khanh tăm túc như bì điều gì khô sô lâm, rồi nàng cái mắt tí tè khóc. Tôi phải liệt nhời khuyên giải mãi, nàng mới nin.

Khi nàng dã ấm con vào màn đi nghỉ, khi cái yên lặng tịch mịch của đêm khuya đã trở lại trong phòng, tôi cùi dám say ngủ.

Từ cái dĩ vắng xì xõi, thán thầm, tôi thấy hiện lên một hình ảnh rõ ràng, hình ảnh tôi trong lúc còn niên thiếu, một thanh niên hăng hái, nhiệt thành, bồng bột những điều hay, sự đẹp, lúc nào cũng mơ mang những sự thành công to tát, một thanh niên chưa biết đến cái sự thực chua chát của cuộc đời.

Tôi lại nghĩ đến cái thân thể tôi bấy giờ, một viên chức ở tỉnh nhỏ, sống cái đời yên lặng, trưởng già — một đời ăn no mặc ấm, không phải lo lắng cái gì. Tôi hình như cảm thấy một sự ý hợp hơn.

Rồi tôi băn khoăn tự hỏi xem trong hai cái hình ảnh ấy, hình ảnh người thiếu niên bồng bột và hình ảnh người trưởng già an nhàn, cái hình ảnh nào thật là cõi tôi ?

Tôi không dám trả lời.

Phan Thúy

BỘ CHÍNH

Trong bài vè « Đời Giờ » của Tú Mỡ đăng « Ngày Nay » số 55, thư hàu xép mít sáu câu, vậy xin bồ chính như dưới :

Bản rằng : Buổi sớm chủ giờ
Bắt đầu làm việc thực là ứng dụng.
Đúng giờ Ngo, tạm định công,
Các ông xơi... phô, các ông xơi quâ
Rồi làm cho đèn ba giờ,
Xép bút, xếp lũy về nhà nghỉ ngơi.

CAI CHINH

1.) Câu chủ thích dưới bắc tranh nói chung trang 233 chữ đồng niên, nhà in xếp làm ra đồng niên.

2.) Trong truyện Gia Định giòng « ta đã gần tôi vài chục vạn. Vợ lường » ở cuối cột thứ hai trang 219 dem lên giòng thứ 18 cột thứ ba trang ấy : « Cái già tài của ta đã gần tôi chục vạn... »

LUYÊN TIẾP

ARCHITECTES

N° 42 BORGNI DESBORDES

HANOI

CÁI CHẾT GHÉ GÓM CỦA LÊ-PHONG

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LÚ

TÔI đã bị hết sức căm thù.

Tôi biết Lê-phong tôi hận ấy có việc đến mười hai giờ đêm mới về nhà. Nhà Lê-phong đường ra lối vào tôi đã thuộc lòng. Tôi đã sắm sẵn một cái chìa khóa có thể mở được các cửa. Nên khi bước vào nhà anh ta với cái ý tưởng tôi vẫn nuôi trong trái tim mún cướp trước và thường thức sự thành công của tôi.

— Vào án trộm chính nhà Lê-phong mới thực là câu truyện thứ nhất.

Vì tôi định ăn trộm nhà bạn tôi thực. Tôi định vào vơ hết tất cả giấy má quan trọng của anh ấy, trong số đó có những bức thư của Mai-Ưương gửi cho anh trong khi cô không ở Hà-nội, những bức thư âu yếm mà Phong thời thoảng đưa tôi đọc mọi vật đoạn và gửi gìn qui hoà như của bà nhất thời dời.

Sau những bức thư là những ký vật của những cuộc di phỏng sự: con dao, cái nón thô, cái cung, đôi hái xảo, cái vòng bạc, cái nhẫn đá, viên cuội biếc cỏ; hàng ngày vật không có giá trị mấy đối với người khác, nhưng là một cái khó tăng đặc nhất đối với Lê-phong.

Đã lâu nay anh phản nản rắng chẳng gặp một truyện nào lý để bắt anh phải bận trí. Vìết mặt trộm kia sẽ làm cho anh bận trí, và cũng là một câu truyện đùa khà vui.

Vậy, dù bị xong, đúng mười giờ đêm hôm mười hai tháng tư tuy vừa rồi, tôi lên vào nhà bạn.

Phong trộm trên gác một nhà ở phố Hué, ăn cơm hiệu, dậy tờ chí cỏ mực thằng bê mươi bốn tuổi. Nó chỉ đến dọn dẹp quét tước một lát sau đó sang, rồi về. Lên xuống có lối riêng. Lối ấy tôi vào để như chơi, nhớ có cái chìa khóa mới mua được mấy hôm nay, như tôi đã nói.

Lẽ tôi già là một việc dễ. Lấy các « bảo vật » của Lê-phong là một việc chẳng kém. Không đây hai mươi phút, cái kho tàng quý hóa ấy tôi đã nhặt gọn cả vào một cái vali cũ của Phong. Tôi chỉ còn để ý xem hết các vật giày có thể giắc rằng tôi đã vào đấy; rồi tôi sẽ ứng dụng xách vali ra một cách rất bình tĩnh.

Nhung chot nghĩ ra một kế la, tôi liền lật cái nêm ở chiếc « di-vang » cạnh tủ sách lên, gửi cái vali vào đó, tóm tay với thêm mấy bộ quần áo quý nhất của Lê-phong xuống, rồi cầm thản thay cái nêm lên như cũ: Chỗ còn chỗ nào dấu kín bon.

— Cố tài trình thẩm vấn cũng không tìm ra được, hay có tìm ra được thi...

Tôi mún cướp bước lại bên bàn giấy và trường trước đèn sự kinh

ngạc của Phong khi thấy chính nhâ

mình là nơi tàng trữ những của

mình mấp capse. Muốn tự thường

mình về cái mưu ngò nghinh ấy,

tôi mở hộp kẹp tay của Lê-phong

ra (kẹp tay là thứ quà Lê-phong rất thích) lấy hai miếng bồ mòn nhai.

Rồi tôi ngồi xuống ghế, đưa ánh đèn

bấm lên một đợt giấy trắng, tiếng viết

chìa mày cầm bì mật, bồng dề

mắt tới một mảnh giấy bì mật hơn.

Mảnh giấy có mây giờ chử sau

này, viết lối chữ in, bằng thứ bài

chi cưng :

T.H.N.M.G. V.B.V.A.T.C.T.V.S.P.T.

T.C.M.M.K.T.C.L.P.

Tôi đang tình tim cách hiểu nghĩa

những chữ là lung ấy, bồng co tiếng

chìa khóa dưới nhà vàn trong ô.

Tôi vội tắt đèn bành đi rồi chui

xuống gầm giường tây nhô áp

bức tường trong. Tiếng chân bước

lên dưới tiếng thổi sáo sao miêng

một bài hát quen tai: Lê-phong đã

vẽ — nhưng sao vẽ sớm thế?

Cái khóa cửa gác lách cách mấy

tiếng, rồi cửa phòng từ từ mở và

sau đó một lát, đèn điện sáng bật

lên. Từ chỗ ẩn của tôi, tôi chỉ rõ

thứ tôi già giòn bồng láng của Lê-

Phong cùng với hai em gái

nhưng không có tên là

nhưng Phong làm như không có

nhưng Phong làm như không có

nhưng Phong làm như không có

— Lại một mảnh giấy bì mật! Ké

thù của ta càng ngày càng nhiều.

Rồi, thản nhiên một cách lả lùng,

anh đi khóa cửa lai.

Anh vuông vai cái nữa, ngáp lên

một tiếng lớn như cổ sua đuôi su

lười biếng, cầm một quyền sách,

bật, gợn đèn nhô trên tù sách, và

tắt đèn đèn lớn đi. Trong phòng

ánh sáng dịu dàng hơn và có một

vết tĩnh mịch la.

Phong đèn nằm ngủ trên cái bàn

mông, hai chân gác lên

cái ghế thấp mà anh kéo lại gần,

rồi bính yên đọc.

Tôi ở dưới gầm giường cố im

lặng hết sức, biết rằng anh không

thực được lâu và thế nào cũng ngũ

quèn trên ghế. Dại lúc đó, tôi sẽ

lắng lồng chui ra... Tôi đểu tiếng

đóng hò để dở buồn, nghe đèn kết

quả cuộn ánh tròn của tôi, và nghe

ngóng động lanh chung quanh trong

lúc kiệu tám đai.

Bên ngoài thỉnh thoảng một chiếc

xe hơi chạy vút dưới đường. Một

vài người ở gần đó di chui khuya về

gọi cửa. Chuồng đồng bò xa

tiếng khác rõ rệt.

Mười giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười lăm giờ...

Mười sáu giờ...

Mười bảy giờ...

Mười tám giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười lăm giờ...

Mười sáu giờ...

Mười bảy giờ...

Mười tám giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

Mười bốn giờ...

Mười chín giờ...

Mười mốt giờ...

Mười hai giờ...

Mười ba giờ...

có tôi cũng không cần, vì ngoài tôi ra, lại còn những thứ ba của tôi đợi dưới kia — sáu người trên một chiếc xe hơi kia như hung — chỉ nghe một hiệu lệnh phò của tôi là kéo lên cái thang ở cửa sổ này nhảy vào... Nghĩa là anh đang nào cũng không thoát chết được.

Tiếng hồn nói mỗi lúc một gay gắt thêm:

— Tôi đến đây vừa để báo thù cho những người bạn bị bắt về vụ giải Trần-thé-Pan, nhưng cũng để báo thù cho tất cả những người và anh mà không tung hoành được. Tôi phải trả anh đi để nhồi cái gai trước mắt. Nhưng giờ anh chưa đủ, vì anh coi cái chết thường làm. Nên tôi muốn đánh cho anh với cái chết thực khác thường...

« Anh có biết rõ ràng người anh bấy giờ làm sao không? Anh bị té liệt đấy! Té liệt bởi một thứ thuốc ký di, nó chỉ làm chết có phần xác, nhưng trí vẫn tinh tảo, khỏe mạnh như thường. Đó là thứ thuốc độc của người Mối ngầm tên bẩn mà bọn tôi đã lấy chẽ ra thành một thứ thuốc có cái hiệu lực huyền ảo như thế. Đây, tôi cho anh xem một lọ tôi đem theo để dùng đêm hôm nay. »

Hắn lấy ra một lọ nhỏ, trong đựng một thứ nước hơi xanh xanh, giơ lên cho Lê Phong xem và lại tiếp:

— Cái liều thuốc hiện ở trong người anh chưa đủ mạnh. Độ hai giờ nữa, anh có thể tỉnh lại được. Nhưng tôi cần anh cứ bị té liệt, bị chết hẳn về thể chất mãi mãi — chỉ còn sống có tri não anh. Nên tôi sẽ tiêm cho anh độ nữa lọ này thi trọn đời anh, anh không thể di « trình thân » ai được nữa.

« Sáng mai, đây tờ anh lên đây thi anh đã là một cái xác chết. Bạn hữu anh — và cả thầy thuốc mà họ gọi đến, cũng sẽ tưởng anh là đã chết, trừ có mình anh. Vì anh vẫn còn nghĩ được, còn nghe được tiếng nói, còn trông thấy các sự vật, nhưng anh không thể, không tài nào có thể nhúc nhích được một cái, nói được một tiếng hay thở được một hơi. Y như lúc bấy giờ. Anh vẫn nghe tôi nói, anh vẫn cảm tú tôi, nhưng vẫn chịu chết.

« Các bạn hữu anh sẽ thương tiếc anh, nhưng sẽ see theo lẻ thường đối với người chết, khâm liệm và... chôn anh. Anh sẽ được bới một viên lấp đất là được dự đám ma mình, có lẽ được nghe những lời điều van dọc trước linh cữu nhà phỏng điều trình thân nữa. Hòn đùa đám anh, thế nào tôi cũng có mặt, tôi sẽ đi theo cầu nguyện cho anh, khi nằm dưới mả, có dù ngồi lục để chịu cái hình phạt ghê gớm cho đến lúc chết thực — nghĩa là ít ra anh cũng phải khóc trong hai, ba ngày. »

Nói đoạn, hắn cười lên mấy tiếng nghè rùng mình, lấy ống tiêm ra, bút dày thuốc vào lòng ống tiêm, vén tai áo Lê-phong lên, búng ấy việc hắn làm một cách khoan thai, chung chung, như người uống chậm chạp một chén trà để được hưởng lâu vị khoan khoái.

Lúc ấy thi nguy hiểm đến đâu tôi

cũng phải ra mặt. Trong túi tôi vẫn giữ hai con dao nhọn phong thần là thứ khí giới rất lợi hại tôi dùng để ném kẻ thù khi gặp nguy hiểm. Tôi tin ở cái tài phong Dao của tôi và định sẽ đem ra trước ban lúc này.

Nhưng là thay lợ có một sức mạnh bí mật giữ tôi không thể nào cử động được, và cũng không thể kéo lên được một tiếng.

Khắp người tôi như bị những sợi giây rết chẽ chấn buộc chui xuống đất.

Tôi cũng như một bức tượng đá cô hồn

Tôi thấy người ta mặc đến bên Lê-phong, thấy rõ ràng cái kim tiêm trich vào cánh tay bạn tôi, nắm rứt kim ra mà Lê-phong vẫn không nhúc nhích.

Người ta mít bình tĩnh bỏ các vật vào túi, xem lại vết kim trên cánh tay nón nhẫn của hắn, nhách một bên mép để nhận một cái cười. Rồi hắn lại bắn giấy của Lê-phong, mở hộp kẹo ra, cười một lần nữa và nói:

— Hộp kẹo này anh mua ở một

hiệu hành lòn buồi sảng hòn này.

Trong lúc anh mua tôi cũng có

đến, và cũng mua một hộp giống

nhau.

— Xin lỗi anh nhé. Bay giờ tôi

mỗi bữa tim anh yêu quá. Tôi

không ngờ rằng sự cảm động mạnh

đến làm anh ngất được.

Tôi ngất ngài nhìn người ta mỉm

chết.

thi hồn ta mỉm cười. Phong cũng cười, nói như người giới thiệu:

— Ông Đặng-vân-Viết, võ sĩ, một

người bạn mới của chúng ta.

Tôi hỏi:

— Bạn mới của chúng ta?

Và ông ngạc nhiên khi thấy tôi cũng

nói như được.

Phong gật:

— Phải. Ông sẽ là người rủ lanh

lợi giúp ta trong các cuộc điều tra

khô khát.

— Thế còn... việc ban đêm vừa

đã.

Phong phì lên cười và đưa cho

tôi mảnh giấy « bi mat »

— Anh không hiểu những chữ

viết đây ư. T. H. N. M. G. V. B. V. A.

T.C.T.V.S.B.T.T.C.M.K.T.C.L.P ?

— Hiểu sao được?

— Vày dè tôi cái nghĩa cho mà

xem: T. H. N. M. G. là: tôi hòn nay

mười giờ; V. B. là Ván Bình; V. A.

T.C.T. là: vào ăn trộm của ta; còn

V.S.B.T.T.C.M.K.T.C. là và sẽ bị ta

trêu cho một mẻ kh้า túc cười; L. P.

hắn anh đoán được là tên tôi ký. Số

bí mật chỉ có thể, nghĩa là như

hiểu ngay bản định sẽ làm gì rồi!

Hắn rút ống tiêm ra, cầm kim vào một đầu, hút thuốc đặc vào lồng ống, vén áo tôi lên...

— Tôi không thù gì với anh, nhưng tôi không muốn có một người nào biết việc của tôi, nên phiền anh chịu một số phận của Lê-phong — cho eo bạn.

Sự tức giận của tôi bùng lên một cách dữ dội, cả sự lo sợ ghê gớm nữa. Cái ống tiêm ác nghịch kia sáp vào tôi, người tôi, thi thoảng lén lén một tiếng rồi ngọt lịm đi.

Tôi lỉnh dây lắc thấy nằm trên « di-vàng » nhà Lê-phong. Ngôi bèn canh tôi là Lê-phong và, người lạ mặt. Lúc ấy, trời đã sáng, ánh nắng lòa qua cửa kính mà tôi vẫn thấy mát mẻ mảnh. Tôi ngơ ngác như người vừa tinh một giấc mơ.

Nhưng tôi có muối đầu! Cầu truyện xưa rồi, tôi nhớ rõ ràng từ lâu.

Lê-phong ôn tồn nói:

— Xin lỗi anh nhé. Bay giờ tôi mời bạn tim anh yêu quá. Tôi không ngờ rằng sự cảm động mạnh đến làm anh ngất được.

Tôi ngất ngài nhìn người ta mỉm

chết.

thi hồn ta mỉm cười. Phong cũng

chết.

— Ông Đặng-vân-Viết, võ sĩ, một

người bạn mới của chúng ta.

Tôi hỏi:

— Bạn mới của chúng ta?

Và ông ngạc nhiên khi thấy tôi cũng

nói như được.

Phong gật:

— Phải. Ông sẽ là người rủ lanh

lợi giúp ta trong các cuộc điều tra

khô khát.

— Thế còn... việc ban đêm vừa

đã.

Phong phì lên cười và đưa cho

tôi mảnh giấy « bi mat »

— Anh không hiểu những chữ

viết đây ư. T. H. N. M. G. V. B. V. A.

T.C.T.V.S.B.T.T.C.M.K.T.C.L.P ?

— Hiểu sao được?

— Vày dè tôi cái nghĩa cho mà

xem: T. H. N. M. G. là: tôi hòn nay

mười giờ; V. B. là Ván Bình; V. A.

T.C.T. là: vào ăn trộm của ta; còn

V.S.B.T.T.C.M.K.T.C. là và sẽ bị ta

trêu cho một mẻ kh้า túc cười; L. P.

hắn anh đoán được là tên tôi ký. Số

bí mật chỉ có thể, nghĩa là như

mặt trời đưa.

Tôi kinh ngạc :

— Ô ! thế ra anh biết trước tôi sẽ vào ăn trộm để đưa anh ư ?

— Biết.

— Nhưng tôi giữ kín thế kia mà.

— Kín mà hổ. Tôi vẫn phản nản với anh rằng it lâu nay chẳng có một truyền ly kỳ nào để khám phá. Anh mỗi lần nghe tôi nói lai có ý vẫn vỗ trong óc. Cái ý vẫn vỗ ấy là ngày thành hình. Anh mới nghĩ ra một truyện đưa tôi chơi, là vào ăn trộm nhà tôi. Lê-phong mất trộm, hắn là một việc khác thường lắm. Tôi biết được anh nghĩ thế là vì mấy tuần lễ nay anh vảo chơi nhà tôi hay dè ý đến các vật tôi qui, và think thoảng tôi bắt chốt thấy anh mỉm cười. Anh lại lấy sáp in hình các lỗ khóa cửa nhà tôi — điều này không thể nào lột khỏi mặt tôi được; bởi vì lát sáp in hình lỗ khóa là một việc hổ; anh lại vùng đến nói không làm biến đổi vết » di.

— Anh muốn ăn trộm nhà tôi, nhưng không đám vào lúc tôi có nhà, phải chờ một dịp tốt. Dịp tôi ấy tôi giúp anh chong gấp, nên sáng hôm qua tôi bị ra một việc cần phải ở ngoài đến mười hai giờ đêm mới về. Lúc tôi báo cái tin mừng ấy cho anh thì tôi vẫn « quan sát » anh, nên biết được ý anh định. Dưới nhà, chín giờ rưỡi người ta mới đi ngủ, nên anh phải để đến mười giờ mới vào đây.

« Quả nhiên, mười giờ anh lén anh ăn trộm xong, rồi anh lấy kẹo trong hộp kia để thường cái trò vu ngô nghênh của mình... trong lúc ấy thi anh không ngờ rằng tôi đang tình anh ở ngoài cửa sổ kia để đợi lùi vào điện tần kich mà anh đã được thấy.

« Cái tần kich ấy là một cuộc bảo thủ ghê gớm mà ông Việt với tôi đều đồng ý. Khi tôi bén với ông câu truyện thi ông vui lòng làm « kẽ thù » của tôi ngay. Cách bảo thủ tôi theo đúng một truyền đeo trong bảo tay, chỉ khác một điều là người bảo thủ không thù gi với tôi và người bị giết không chết. Thứ tuổi mèo dùng để lừa kẹo chí có anh là mắc phải, còn tôi, lúc ăn kẹo, tôi đánh tráo nhưng kẹo riêng của tôi...

Rồi Phong lại cười :

— Anh không việc gì chứ? Tôi đánh thuốc té cho anh không cứ đeo được là vì tôi muốn để anh chứng kiến tần kich cho đến lúc cuối cùng. Và lúc cuối cùng muốn để anh biết một cảm giác ghê rợn nhất đời... Anh muốn dài tôi một truyền ly kỳ bằng cách ăn trộm trong nhà Lê-phong. Đó là một mỹ ý rất đáng cảm ơn, nên Lê-phong cũng lấy một truyện tôi ly kỳ để... dàn ơu lại.

Thấy tôi làm mặt giận, Phong bùi môi nói r威尼斯:

— Anh được một truyền ly kỳ viết về nhà trai thám Lê-phong kia mà, còn giận gì? Về lại, ở đời think thoảng cũng nên có một phen hồi hộp dữ dội chứ.

Thé-Lú



MUÔN ĐẸP LÀ GÀY HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

DA TRẮNG MỊN TUOI ĐẸP MÃI

2p. — 3p. một hộp. Dùng phún lại sao hết-chết này, da không khô lez, nước da tươi mịn đến già. Xin mời lái Mỹ-Viễn Amy tờ sáu hay là mua các hóa chất và dụng cho được: Da trắng, mịn, tươi: 2p.—3p. một hộp. — Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rung, rụng lồng, gầu, lồng mi dài cong, trúng cá « khôi nhàn, không còn vết thâm, không phát lai », rạng danh trắng, nốt săn nơi mặt, đều giá: 1p. — 2p. — 3p. một hộp. — Tóc mọc, giảm mả, tần nhang, sẹo, lồng mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá: 2p. — 3p. một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, rạng trắng, nê da, 0p.50.— 1p. một hộp. — Trí da dán, nước rõ mắt đẹp sáng, đều giá: 1p. — 2p. một hộp. — Thuốc trét đẹp lại tươi da, xanh tóc (vỗng) 2p.— 3p. một hộp. — Son, chí, brillantine, nước hoa, vân... toàn hàng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v... Mẫu phấn, mẫu da lụa dum rất hợp. Dịp, dao, kéo, massocin 14p50, mít na cao su, đồ uốn tóc và lồng mi, v. v... rất đũ đồ sàu sắc. Hàng mới giá ba.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa giri lanh-hóa-giao-ngân, lát hàng ở nhà giày thép hay ga rời giữ tiền tại đây. Hồi gi-xin kèm tem trả lời.

MỸ - VIỄN AMY, — 26. phố Hàng Than, HANOI



ÉTÉ 1937

Xin hỏi ở hiệu may của
ngài các mẫu hàng

TAN-MY

3 Place Negrerie — HANOI
để so sánh hàng đẹp và giá phải chăng

Crème - cirage

LION NOIR

LE PLUS ÉCONOMIQUE

AGENT GÉNÉRAL L. RONDON CO LTD
Boulevard Dong-Khanh Hanoi

MỚI LẠI

PETROMAX

N° 826 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ
N° 821 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ
N° 900 — 100 bougies
1 litre dầu đốt đặng 26 giờ
Chỉ có thứ đèn N° 824 N là
sáng bằng dầu lửa mà thời
Sáng 300 Bougies



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tâ^u huy^{ết} i châ^t

Dèn hiệu PETROMAX N° 824 N

SỐNG BẰNG DẦU LỬA ĐÈT BẰNG DẦU LỬA

Chẳng cần phải dùng đèn dầu alcool mà sống như trước nữa

Hiện đèn Petromax N° 824 N mới phát minh tại bến Đức

Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, máy móc giản dị

đơn sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

màu súng, chế đèn dầu lửa vào ống chữa rồi chỉ cần bom cỡ 9 hay 10 cái là có

dầu trên lèn chỗ để súng, trong lúc súng ngon lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu

alcool chư không có khói, một lần chế dầu vào ống chữa có thể sống được mười mấy

đêm Petromax n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sử tinh-xảo không kêu

đèn Petromax bán ra đều có bảo hiết luồn luồn

Établissements DAI-ICHI

Chuyên mua bán các hiệu đèn đánh tiếng và đồ phụ-luông các hiệu đèn đèn có

N° 29 Boulevard Tăng-Bắc-Phương — CHOLON